

TUẦN BÁO GIẢI TRÍ VÀ GIÁO DỤC



Handwritten signature in blue ink.

thiếu nhi

Huỳnh Văn Minh

CHỦ NHIỆM
NGUYỄN HÙNG TRƯỞNG

CHỦ BIÊN
NHẬT TIẾN



PHÒNG SÁCH MINH ĐỨC

SỐ ĐẶC BIỆT TRUNG THU
KỶ NIỆM ĐỆ NHỊ CHU NIÊN

106

GIẢI ĐÁP ĐỒ VUI SỐ 104

1— Ông chủ chẳng thu được trái cau nào cả, vì lẽ dĩ nhiên cây cau thì không thể sinh ra trái cau được.

Câu này tập cho các bạn tính toán trong khi đọc đầu bài nhất là bài thi.

2— Với 1 bao diêm bỏ đi, các em để nghị dùng vào các việc sau:

Đựng tiền, làm hang cho dế ở, cầm kim, đựng thuốc rê, đựng những que diêm của 1 hộp quẹt bị ướt, làm xe cút kit tí hon, giả làm máy xi nê nhỏ, làm nhà, giả làm máy chụp hình, giả vô tuyến truyền hình, toa xe lửa, làm áo thuật, đựng khay, đựng ngòi bút, làm môi pháo, làm xe cho con bộ quít kéo, nhóm lửa, đựng tàn thuốc lá, bỏ tiền, giả làm hộp bưu chính, làm cái mét cuộn, giả làm sách để bày hàng, đồ chơi em bé v.v...

Danh sách các em đáp trúng ĐVCT kỳ 104, sẽ được gửi tặng T.N số 107:

- 1) Đào trung Hưng với 15 sáng kiến 45/11 Hai Bà Trưng, Saigon 3
- 2) Trần ngọc Thi với 8 sáng kiến 257 Chi Lăng Phú Nhuận
- 3) Trần tiến Thành 12 sáng kiến 6/13 Tự Đức SG
- 4) Trần thanh Liêm 10 sáng kiến 139 Tô Hiến Thành SG 10
- 5) Đoàn thị Thủy Hoa 7 sáng kiến 491/285 Nguyễn huỳnh Đức Phú Nhuận
- 6) Nguyễn thị Thu 5 sáng kiến 225 Độc Lập — Đà Nẵng
- 7) Trần Cát 4 sáng kiến, 71 Gia Long — Long Xuyên
- 8) Nguyễn thị Bồng Thoa 4 sáng kiến 384/30 Công Lý — Đà Nẵng
- 9) Hoàng ngọc Tâm 8 sáng kiến 41 Trưng nữ Vương Đà Nẵng.

ĐÍNH CHÍNH

Trong số báo trước, lời giải đáp là «... con vịt khi ngủ chỉ đứng được 1 cẳng thôi, vì nếu đứng 2 cẳng...» xin sửa lại là «... con vịt khi ngủ chỉ có 1 cẳng thôi, vì nếu có 2 cẳng...»

HỘP THƯ

Chị ĐỖ PHƯƠNG KHANH trả lời

Ông Không chí Tài, Qui Nhơn: Thiếu Nhi trân trọng cảm ơn nhã ý của ông. Về đề tài đó, tòa soạn đã có tài liệu ở cuốn Tout savoir, nhưng không sử dụng vì dài, phải đăng nhiều kỳ, các em sẽ không thích. Kính.

Em Mộng Du, Saigon: Chị mừng thấy em vui lòng với biện pháp thất lưng buộc bụng này. Giấy tăng giá khủng khiếp, như là phi thuyền phóng lên mặt trăng, nhanh quá đi thôi, em ơi! Tuy vậy vì in bằng chữ nhỏ nên bài vở vẫn dồi dào, em nhỉ.

Em Trần trấn Trăn, Tây Ninh: Ý nghĩ của em rất sâu sắc. Thông cảm với Thiếu Nhi như em thật đáng quý. Tất cả thư, chỉ đều cất vào tủ sắt. Chị không thể trả lời em vì lý do nào bài đó bị xé bỏ. Chị cũng không hiểu tại sao. Đừng đòi mọi việc ở đời đều giải thích được. Thế em quên rằng trong tự nhiên có chữ vô lý đó sao? Thông minh như em, chắc đã hiểu rồi chứ.

Em Đặng kiên Cường, Vũng Tàu: Em hỏi chị rằng tại sao những tờ báo có đường hướng giáo dục rất cần thiết trong một quốc gia lại không được hưởng đặc ân nào của bộ quốc gia giáo dục như: được mua giấy với giá rẻ, được bộ đặt mua hàng tuần một số lượng nhất định gửi tới thư viện các trường trên toàn quốc, đặt mua làm phần thưởng v.v... để tới nỗi vì số bán quá ít mà phải chết, hoặc chỉ sống thoi thóp? Em ơi! Chị không thể trả lời em vì chị không phải là bộ QGGD. Xin em gửi thư về hỏi ông Tổng Trưởng bộ QGGD theo địa chỉ 70 Lê thánh Tôn, Saigon, ông sẽ giải thích lý do. T.N. không nhận thêm truyện tranh, ngoài truyện của chú Nguyễn Tài em ạ.

Em Nguyễn ngọc Khánh, Nha Trang: Những cuốn báo bộ mà có chữ xóa lem nhem là hậu quả của nạn thuê báo. Nhà đóng bộ đã soát lại để lọc bỏ những tờ báo có chữ nhưng đôi khi hãy còn sơ sót đó em.

Em Thiên bắt Hủ, Đà Nẵng: Chị đã chuyển thư em. Em coi nơi bài nhận được sẽ tương tượng được số bài bị kẹt trong tủ sắt. Biện pháp đó chỉ là nhậy, để cứu vãn những bài khá, có dịp góp mặt với đời. Em không hiểu thi thật là đáng tiếc. Chị sẽ theo ý em, em ạ.

Em Danh Ngân, Cao Nguyên: Em tiên đoán rằng chị không thích khi đọc thư em là em sai lầm rồi nhé. Chị đồng ý với em lắm chứ. Cứ nghĩ tới cô sinh viên ôm con chó trong tay đứng trên sân bay mà chị lại thấy tủi lòng cho biết bao em bé đánh giày ngày phơi nắng, đêm phơi sương ngoài vỉa hè. Chỉ mong sau thời gian thăm nhà, lúc lên đường, cô ấy nhớ đem nó theo, để dân mình đỡ phải dãi thò thêm một phần thịt cho con chó quý đó nữa. em nhỉ.

Em Người xứ Huế, Saigon: Em gửi bưu phiếu và tên người em muốn tặng, ban quản lý sẽ gửi, nghe em.

Em Trần thiện Tâm, Saigon: Chị cảm ơn về quà tặng của em. Chuyện trùng tên là thường, không thể kiểm địa chỉ được em ạ.

Em Huỳnh hải Vân, Cần Thơ: Báo xuân Nhâm Tý đã đóng bộ hết rồi đó em.

Em Bạch Vân, Quảng Ngãi: Chị sẽ chiều ý em, gửi vào 1 hình em nhé.

Em Nguyễn Hoàng, Bảo Lộc: Tiệm thuốc bắc có bán thạch cao. Còn nước dãi quí thì em phải mua ở tiệm hóa phẩm, em ạ.

Em Thiệu Nhi, Saigon: Em ra vườn Tao Đàn sẽ gặp các bạn sinh hoạt, vui hơn nghe em.

Em Thiên Di, Bảo Lộc: Đọc thư em, chị cũng buồn như em. Chị không biết làm gì hơn là cầu xin Thượng Đế soi sáng lương tâm ông ấy. Số đặc biệt kỷ niệm Nhớ ơn Thầy sẽ có bài nói về những bậc thầy xứng đáng, và những học trò kính thầy như cha. Vì thầy xứng đáng như cha nên học trò mới tôn kính, em ạ.

Em muốn dấu tên, Pleiku: Không thể vì 1 trường hợp đặc biệt là ông nội và chú của H mà bôi lem tất cả các bậc cha mẹ khác em ạ. Truyện Nhị Thập Tứ H ầu có vết vẽ lông liễu của vua Thuần đã cải hóa được cả cha và di ghê, hẳn em đã đọc. Chị cảm thông nỗi đau khổ của H nhưng em ơi, sao H không thương mẹ đã vất vả lận đận nuôi H, mà ăn ở cho phải đạo, lại lấy có thù hận ông và chú để mà buông trôi cuộc đời, hả em?

Em Vương anh Dũng, Qui Nhơn: Được làm bạn, miễn vẽ đẹp, nét nhỏ là tốt rồi em ạ.

Em N.T.P, Saigon: Đọc những tư tưởng của em chị không ngờ em còn nhỏ như vậy. Chị hoàn toàn đồng ý với em về vấn đề tôn giáo và bố thí. Chắc chắn những luật lệ khắt khe không phải do ý của Phật, Chúa v.v... Sự cấm đoán (nếu có) là sai với tấm lòng rộng rãi của các Ngài. Chị đề nghị em cứ học từ từ cho chắc, không cần vội vã học nhồi nhem chi. Chị rất quý mến trái tim nồng nhiệt tình thương yêu và khối óc sáng suốt của em đó, nghe em.

Em H. Thanh, Biên Hòa: Tê trạng mướn và cho mướn báo là tật xấu của người dân chậm tiến. Tham lam, chỉ muốn hưởng thụ mà không phải đóng góp gì hết. Chắc chắn trăm phần trăm là người có liêm sỉ dù ở quốc gia nào, giàu hay nghèo, cũng không mướn báo. Người có tư cách không vì lợi cho mình mà làm hại người khác em ạ. Thôi, đừng buồn, cầu xin Thượng Đế giúp cho mọi người bớt tham lam thì tội ác trong xã hội sẽ bớt em ạ.

Em Phương, Nha Trang: Địa chỉ ấy đã ngưng sinh hoạt rồi. Đừng mặc cảm vì cái tên. Chị không thể viết thư riêng, đừng buồn em nhé.

Em Búp Bê, Saigon: Về vụ hình, em hỏi Mai Hoạt nhé.

Em Nguyễn Vũ, Saigon: Biết phân biệt như em làm cho tòa soạn hả lòng lắm em ạ.



Năm Thứ Ba — Số 106 — Ra ngày
7-9-73. Giá 70đ

MỤC LỤC

● Thư Chủ Nhiệm của Nguyễn Hùng Trương 1 ● Truyện ngắn : Chiếc đèn Trung Thu của Ái Thơ 5 — Đêm Trăng của H. Nghi 11 — Những mùa thu xa của Lê Minh Châu 17 — Chiếc bánh Trung Thu của Bé Chi của Nguyễn thị Viễn Ca 22 ● Hồi ký : Những ngày đi bán báo Thiếu Nhi của Đặng Hoàng 13 — Thập niên kỷ niệm sinh nhật Thiếu Nhi của Nguyễn trường Anh 18 ● Phiếm luận : Nền Trung Thu ngày nay của Huy Yên 21 ● Thơ : của Hùng Vũ, Kim Yến, Nguyễn hưng Còi, Thơ Thơ, Nguyễn Hồng, Đức Sinh, Hoài Ngọc, Thiên bất Hủ, Lương văn Hòa, Thập Cầm, Hoài linh Vũ, Ly San, Thông Xanh, Cỏ Non, Anh Sơn, Đặng Linh, An Thành, Vũ văn Chương, Thiên Nam ● Sưu tầm : Trăng và Huyền Thoại của Huy Yên 4 — Tết Trung Thu có tự bao giờ của Đỗ duy Linh 10. — Trung Thu nơi xứ người của Nhật Thụy 14 — Tục múa Lân của Nguyễn đình Tổ 14 — Cha đẻ bư thiếp có hình của Văn Trung 15 — Sự tích đèn kéo quân của Nhật Thụy 19 — Những câu chuyện quanh mặt trăng của Nguyễn hồng Trác 20 ● Đinh Gô : Gia đình Đinh Gô bàn chuyện Trung Thu 9 ● Giải trí : chữ của Trần Bảo 8. — Đố vui hàng tuần 8 ● Chơi của Mai Loan 8 ● Nhạc : Bên ánh lửa của Tuấn Long 2 ● Vườn Hồng : Suối Mát của Đỗ phương Khanh 12 — Tay ngọc bên bếp hồng : Thạch nước dừa của Văn Thy ● Đặc biệt : Kết quả cuộc thi sáng tác Văn, Thơ, Bích Báo 2.

TRANH BÌA CỦA VIVI
NGỌC THỌ

TUẦN BÁO GIẢI TRÍ VÀ GIÁO DỤC

thiếu nhi

Tòa Soạn : 159 Thiệu Trị — Phú Nhuận — Sài Gòn — Đ.T. 42152

Cơ Sở phát hành : 62 Lê Lợi Sài Gòn — Đ.T. 20.348.

Chủ Nhiệm : NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG — Chủ Biên : NHẬT-TIẾN



THƯ CHỦ NHIỆM gửi các em Thiếu Nhi

Các em thân mến,

Trung Thu năm nay đến với các em trong hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Giá sinh hoạt càng ngày càng lên cao làm ngân quỹ gia đình các em càng thêm eo hẹp, cha mẹ các em vì quá bận việc mưu sinh nên không lo được chu đáo cuộc vui trong ngày Tết Nhi đồng của các em.

Trung Thu năm nay, trong những gia đình không dư dả, các em chắc không được nhiều bánh trái, đồ chơi như mọi năm. Nhưng không vì vậy mà các em không thể vui chơi trong ngày Tết của các em.

Các em nên tập thích ứng với hoàn cảnh. Không có bánh trái, nhưng các em còn có trăng trong. Trăng trong dành cho các em, dành cho mọi gia đình, giàu cũng như nghèo. Các em nên thưởng thức cái đẹp của đêm trăng với ánh sáng dịu mát, huyền ảo.

Các em có thể tự làm lấy chiếc lồng đèn xinh xắn, rồi cùng các em cùng lứa tuổi tụ họp nhau lại cùng nhau vui đùa ca hát dưới ánh trăng trong. Đây là một cuộc vui lành mạnh, tao nhã, chắc chắn đầy thú vị.

Các em nên tập thích ứng trong mọi hoàn cảnh. Không có bánh Trung Thu, biết đâu các em tránh được bệnh đau bụng, kiết lỵ. Không có xe, các em nên vui vẻ đi bộ, chắc chắn cặp giò của các em trở nên dẻo dai và sức khỏe các em lại được dồi dào. Tục ngữ nước ta há chẳng khuyên: Áo rách thay vai, quần rách đổi ống.

Các em thân mến,

Sống thích ứng với hoàn cảnh là một bí quyết của hạnh phúc và thành công.

Ông Alfred Adler cho rằng : ý chí «chuyển bại thành thắng» là một trong những đức tính cao quý nhất của con người.

Đức Khổng Tử đã từng nói : Người quân tử ở cảnh ngộ nào mà không có cái thú

Mong các em suy nghĩ kỹ về những ý tưởng trên đây và chúc các em được hoàn toàn vui vẻ trong Tết Trung Thu năm nay.

Thân mến chào các em

NGUYỄN HÙNG TRƯƠNG

thiếu nhi 1

KẾT QUẢ CÁC CUỘC THI SÁNG TÁC VĂN - THƠ - VÀ BÍCH BẢO



I) CUỘC THI SÁNG TÁC VĂN

Chủ đề Những Kỷ Niệm
Học Trò

● **GIẢI NHẤT**: Tác phẩm Ô MAI
đăng trong Thiếu Nhi số 59 của
LỤC CHI (Vũ Bảo Ngọc 443/19 Phan
Thanh Giản - Saigon 3)

● **GIẢI NHÌ**: Tác phẩm HOA HỌC
TRÒ CỦA BÉ đăng trong Thiếu
Nhi số 81 của PHẤN THÔNG
(Đà Lạt).

● **GIẢI BA**: Tác phẩm CHÚ BÉ VÀ
MỘT NĂM HỌC đăng trong Thiếu
Nhi số 91 của ĐÔNG YÊN (Trần
Thiếu Du số 1 Phan Đình Phùng - Đà
Nẵng).

BẢNG TƯỜNG LỆ:

— Tác phẩm LÀNG XƯA (Thiếu
Nhi số 79) của TRƯƠNG THỊ SEN
246/25 N Trương Minh Giảng - Saigon

— Tác phẩm MỘT MÙA KHÓ
QUÊN (Thiếu Nhi số 83) của MỘNG
DU (Tạ Kim Yến Oanh 119/11 Trần
Quốc Toàn - Saigon).

— NGÀY TRUYỀN THỐNG
(Thiếu Nhi số 88) của NGUYỄN
HOÀNG GIANG số 13 đường 16 Liên
Gia 35 Phạm Thế Hiền - Chợ Lớn.

II) CUỘC THI SÁNG TÁC THƠ

Chủ đề Thế Giới Học Trò

● **GIẢI NHẤT**: Tác phẩm NGÀY
TỰU TRƯỞNG đăng trong Thiếu
Nhi số 84 của NGUYỄN TRƯỜNG
ANH (Nguyễn Lạc 102 Trần Quý Cáp
Nha Trang - Thành).

● **GIẢI NHÌ**: Tác phẩm TUỔI BÉ
EM NGOAN đăng trong Thiếu Nhi
số 79 của HỒ THỊ NGUYỆT
THANH (57 Nguyễn Tiểu La - Tam
Kỳ - Quảng Tín).

GIẢI BA: Tác phẩm HỒI TƯỜNG
đăng trong Thiếu Nhi số 88 của
TRỊNH CÔNG TRUYỀN (383 Quốc
lộ 1 - Lý Tin - Quảng Tín).

BẢNG TƯỜNG LỆ:

— Tác phẩm NGOÀI CỬA LỚP
(Thiếu Nhi số 79) của HÙNG VỸ
(Lương Văn Bình 514 Phan Chu Trinh
Tam Kỳ - Quảng Tín).

— Tác phẩm TRƯỜNG LỚP CŨ
(Thiếu Nhi số 89) của ĐẶNG LINH
(Nguyễn Đường, 317 Phan Chu Trinh
Tam Kỳ - Quảng Tín).

— Tác phẩm VỌNG KỶ NIỆM
(Thiếu Nhi số 85) của ĐIỂM-
PHƯƠNG (Nguyễn Thị Hồng - Gia
Định)

— Tác phẩm LỜI THẦN THÁNH
(Thiếu Nhi số 76) của KHIẾU QUỐC
VIỆT (Lớp 10A1 Trường Phan Chu
Trinh - Đà Nẵng).

III) CUỘC THI BÍCH BẢO

● **GIẢI NHẤT**: TỜ HƯƠNG
THU của GIA ĐÌNH THIẾU NHÌ
BIÊN HÒA.

● **GIẢI NHÌ**: TỜ BIÊN HẠ 1 của
GIA ĐÌNH THIẾU NHÌ HIẾU-
THIỆN TÂY NINH.

● **GIẢI BA**: TỜ KHỞI HÀNH
của GIA ĐÌNH THIẾU NHÌ NHA
TRANG.

BẢNG TƯỜNG LỆ:

— TỜ THANH THIẾU NHÌ
của GIA ĐÌNH THIẾU NHÌ ĐÀ
LẠT.

— TỜ THIẾU NHÌ GIA ĐÌNH
của GIA ĐÌNH THIẾU NHÌ GIA
ĐÌNH.

— TỜ THIẾU NHÌ của GIA
ĐÌNH THIẾU NHÌ DARLAC.

NHẮN TIN

Vì tình hình không thuận lợi cho
việc tổ chức một Đại Hội Kỷ Niệm Đệ
Nhị Chu Niên Tuần Báo Thiếu Nhi
và Gia Đình Thiếu Nhi, nên cuộc lễ
trao tặng giải thưởng các cuộc thi dự
tính trong chương trình buổi Đại Hội
đành phải hủy bỏ. Mong các em cảm
thông với quyết định ngoài ý muốn này
của tòa soạn trong thời gian tờ báo của
chúng ta gặp phải đầy dẫy những khó
khăn như hiện tại.

Riêng các em được trúng giải, xin
liên lạc cho biết địa chỉ (nếu có sự thay
đổi) để tòa soạn gửi phần thưởng và
Bảng Tường Lệ đi bằng lối bảo đảm
theo đường Bưu Điện.

BÊN ÁNH LỬA

TUẤN LONG



Chung nhau lời ca bên ánh lửa lập bùng. Trao nhau niềm



vui mừng nay tương phùng. Mai kia lại ra đi cách biệt ngàn



trùng. Hẹn ước nhau đoàn ta sẽ về hợp chung



TIẾNG THU

THU VỀ

Rồi mùa thu về đây
Ngập lá mơ thơm đầy
Ngơ ngác chân nai bước
Xảo xạ không ai hay.
Bên rừng khô rụng lá
Điệp khúc buồn đau đây
Nức nở hồn hoa lá
Thu về dạ buồn lây.

SƯƠNG THU

Mờ mờ run cây lạnh
Bóng chiều sương thu giăng
Có nghe trong thính lặng
Sương gủ lá khô cần
Trông trời thu âm đạm
Sương trắng một vành tang
Vấn trên đầu cây khóc
Lá chết bao ngõ ngàng

RỪNG THU

Rừng thu gổ lá vàng
Âm buồn rơi miền man
Rừng thu nào trơ lá
Cho nai được ngợ ngàng.
Chân mây mờ thu quý
Ôm cành ngủ miền man
Dư âm buồn gió gọi
Rừng thưa rủ trăng vàng.

VỚI THU

Với thu ta làm thơ
Với lá ta hững hờ
Với trăng ta mơ mộng
Với mây ta đợi chờ.
Với thu ta lặng lẽ
Với thu ta hững hờ
Với thu ta tưởng nhớ
Với thu ý tràn bờ.

HÙNG-VỸ

KHI THU ĐẾN

(Riêng về cô bé Lâm Thanh Hương)

Rồi tựa cánh chim trời vút mất
Vương vấn vài tia nắng buồn lênh
Thoáng vào lòng chợt thấy mỏng mênh
Một chiếc lá bằng khuâng rơi nhẹ
Em có nghe thu vàng hát khê?
Khúc nhạc trầm, bỗng thấy miên man
Em có nhìn mưa trắng giăng giăng?
Và nghĩ gì khi mùa thu vừa đến?
Em có thấy nao lên niềm lưu luyến?
Đề vương nhẹ vào đỉnh mấy lầu thơ
Bên ô cửa những chiều thoáng mộng mơ
Từ lúc đó em chợt yêu thu lạ!

KIM-YẾN

(Khung trời xưa...)

ĐÊM TRUNG THU

Tặng Hoàng, Hoán, Hoàn

Đêm Trung thu trăng sáng
Bên đèn lồng lung linh
Áo em hồng thêm đáng
Trên sân muôn bóng hình
Chúng em rước lồng đèn
Hát vang: ... làng đình đình...
Chúng em giả làm kèn
Nghe và chơi vô cùng.

NGUYỄN-HƯNG-CÔI

(TVB THIÊN-THANH)

MÙA THU XƯA

Em nhớ khi xưa lúc thu qua
Khép nép em theo ngoại lên chùa
Ngày rằm tháng tám còn hơn tết
Người người thấy hội dưới trăng mờ
Có lũ Ti con xách lồng đèn
Vui đùa khi ánh sáng vừa lên
Chơi đình, chơi dạo xong phá cỗ
Bánh Trung thu, mút bí ngọt êm.

Từ sáng tinh sương ra chợ quê
Mua na, mua bưởi dưới cây đề
Mua đèn, mua nến hàng có Bướm
Trưa xế mua xong rủ nhau về.
Buổi tối ra sân sáng em bày
Cổ nghèo mua lúc xế chiều nay
Bưởi, na, lựu, quýt và chiếc bánh
Ngắm gấu ăn trăng dưới trời mây.

Áo cũ em cất kỹ trong rương
Đem ra bằng phiến nước mùi thơm
Thẹn thùng em ước, em cười nụ
Giả là ngoại than em nhớn lên.
Trăng sáng em theo ngoại lên chùa
Đường làng dương liễu gió du đưa
Có cô gái Toét, thằng cu Nhớn
Theo em về ta cùng lên chùa.
Tam quan chặt ních, chùa sao đông
Em chờ khi ngoại lễ vừa xong
Cùng thằng cu Nhớn đi xem điện
Tháng tám lên chùa chao ơi đông.
Tan lễ em theo ngoại ra về
Lòng còn ngáy ngất lần về mẹ
Trầm hương theo gió bay nghi ngút
Theo em ra mãi tận chân đê

Và thấy vui sao con đường làng
Tổp này phá cỗ lớp ca vang
Ánh nến lập lòe như đom đóm
Nhảy nhót đùa chơi giữa đồng hoang
Đường làng nay vẫn ngập hoa vòng
Lớp lớp em vui giữa cánh đồng
Lạ Chúa mùa Trung thu vẫn sáng
Tháng tháng năm năm chẳng dứt cùng

HƠ-THƠ (B.N Hoa Nắng)

Cho mùa Trung thu năm cũ

DƯỚI TRĂNG

Đêm nay trăng sáng quá
Soi khắp cả không gian
Trong vườn hoa nở rộ
Hương quỳn trong tiếng đàn

Đêm nay trăng sáng quá
Hồn em bỗng mơ màng
Dịu dàng từng chiếc lá
Dưới trăng xanh nhẹ nhàng
Dịu dàng từng tiếng hát
Dưới ánh trăng huy hoàng

NGUYỄN HỒNG

ÔNG TRĂNG TRUNG THU

Đêm rằm Bé gặp ông Trăng.
Ông cho gói kẹo, Bé ăn, ông cười.
Ông Trăng khuyên bé chớ lười,
Phải luôn chăm học, mọi người mến

thương.
Ông khuyên trên kinh, dưới ruộng
Kinh Thầy, Bồ Mẹ; nhện ruộng các em
Ông Trăng ông bảo sẽ xem,
Bé ngoan năm tới ông đem nhiều quà.

ĐỨC SINH





TRĂNG VÀ HUYỀN THOẠI

Ngày xưa khi chưa khám phá ra trăng, mỗi dân tộc có một huyền thoại về trăng để giải thích về những hiện tượng họ thường thấy.

Riêng với Á Đông, Trăng không những là nguồn cảm hứng cho thi nhân, văn sĩ mà nó còn biểu tượng cho cái gì trọn vẹn nhất, đẹp đẽ nhất do đó nó có cả một chuỗi huyền thoại dính liền.

Người Á Đông ngoài quan niệm cho trăng là một vì sao tên là Thái âm tinh ứng với Văn học trong Tử vi. Người nào có sao này thì thông minh, khôi ngô tuấn tú, nhất là khi nó cư ở cung Tý và Hợi. Ngoài ra Trăng còn được coi như là một thế giới khác, thế giới thần tiên do khí Thái âm kết tụ và do một vị thần cai quản đó Thái âm thần nữ. Vị thần này ngự ở Cung Quảng Hàn rất sang trọng làm toàn bằng ngọc lưu ly trong suốt như pha lê. Thần dân của Thái âm thần nữ gồm có các tiên nữ và một số linh vật như Thiềm Thừ, Ngọc Thổ và Thăng Cuội.

THIỀM THỪ

Thiềm Thừ là một loại cóc lớn có sừng trên đỉnh đầu, bụng trắng có chữ bát đồ như son. Tiên thân của Thiềm Thừ là nàng Hằng Nga, vợ của vua Hậu Nghệ xứ Hữu Cung. Hậu Nghệ có tài bắn cung bách phát bách trúng. Một hôm lên chơi vườn Lãng Uyển, Hậu Nghệ được Tây Vương Mẫu cho một liều thuốc trường sinh. Nhưng vì phải đi dẹp giặc chưa kịp uống, Hằng Nga ở nhà lấy trộm uống rồi bay lên mặt trăng xin Thái âm thần nữ che chở. Thấy tình cảnh đáng thương, thần mặt trăng mới biến nàng thành một con cóc và dấu ở trong cung Quảng Hàn cho đến bây giờ.

NGỌC THỔ

Ngọc Thổ là con thỏ bằng ngọc

thiền nhi 4

thơm, trường sinh bất tử. Chuyện kể rằng, vào một thời kỳ trần gian bị hạn hán, cây cối xơ xác, hồ khe khô cạn, các loài vật đói khát ăn thịt lẫn nhau. Riêng loài thỏ tự biết mình yếu đuối nên nằm trong hang nhìn đói chờ chết. Nhưng một hôm cơn đói quá sức thúc bách chúng phải ra khỏi hang kiếm mồi. Trên con đường đi, bụng đói trời lại quá rét nên đành dừng lại bên một đồng lúa. Con nào nước mắt cũng tràn trụa vì thấy hoàn cảnh quá bi đát. Một con thỏ bỗng nảy ra ý tự thiêu để làm mồi cho đồng loại khỏi chết đói. Thế là chú ta nhảy ngay vào đồng lúa hy sinh. Vừa lúc đó đức Phật đi ngang qua, cảm động vì sự hy sinh cao cả của nó liền lấy nắm hương còn lại hóa phép thành một chú thỏ bằng ngọc thơm tho. Và, đem lên Cung Trăng cho uống thuốc trường sinh bất tử.

THĂNG CUỘI

Ngoài hai con vật trên, ngày nay mỗi khi nhìn lên bóng trăng người ta còn thấy như có người ngồi dưới một gốc cây. Đó là Thăng Cuội. Hắn là một người chuyên môn nói dối, lừa phỉnh mọi người, một hôm hắn đánh lừa được một ăn si và vị này cho hắn một cây đa thần. Đây là cây đa có thể chữa được mọi bệnh tật nhưng phải trồng ở hướng đông nhất là chăm sóc tưới bón hàng ngày, tránh các đồ uestạp. Đem cây đa về, Cuội cũng dặn vợ con đúng như lời lão ăn si. Thế nhưng một hôm vì mải mê công việc, vợ Cuội quên không tưới cây đến khi thấy chồng về chỉ ta vội vàng tề ngay vào gốc để đánh lừa chồng rằng ở nhà có sẵn sóc đàn hoàng. Không ngờ, trái với lời ăn si đã dạy, cây đa từ từ nhỏ gốc bay lên trời. Cuội thấy vậy, vội lấy cuốc móc vào gốc cây kéo xuống, nhưng cây cứ bay và lồi luôn chú Cuội lên trời.

Ngày nay, mỗi khi trăng sáng, nhìn lên bóng trăng người ta còn thấy Cuội ngồi ở dưới gốc đa nhìn xuống trần thế như luyện tiếu, cười đùa như ngạo mạn cõi đời ở trọc hoặc như thách thức với những lời chế nhạo của đám thiếu nhi:

Thăng Cuội ngồi gốc cây đa
Đề trâu ăn lúa gọi cha ời ời
Cha còn cắt cỏ trên trời
Mẹ còn cưỡi ngựa đi mời quan viên.

HUY-YÊN sưu tầm



VẾT CHÂN THƠ ẢO

Vết chân hồng em nhỏ
Đi vào tuổi mười ba
Đem mùa trăng trong ngát
Về đêm tỏ thấp ngà

Vết chân hồng em nhỏ
Đi vào tuổi nư hương
Tắm vàng trăng êm dịu
Xóa tan nỗi u buồn

Vết chân hồng em nhỏ
Đi vào những ước mong
Như trăng chờ mùa sáng
Rũ xuống đời tình thương

Ôi vết chân hồng nhỏ
Mãi xinh như ngàn hoa
Mãi hồng như môi mắt
Mãi đẹp như trăng ngà

HOÀI NGỌC

(bn. sương Cao Nguyên)

CHO TA

Em đem thu sang
Rơi là ủa vàng
Lối về mưa đỏ
Chân bước lang thang.

CHO THU

Mây họa vắn thơ
Trong cảm mộng mơ
Tặng mùa thu tới
Chân nai ngàn ngơ

VÀ NẮNG

Đồng hoang cỏ xanh
Chân em bước nhanh
Đưa trong nắng sớm
Ô! nắng vàng ánh.

THIÊN BẮT HỮ

TRĂNG RẼM

Chùa nhỏ một quả trăng rằm
Người người lũ lượt đến chùa thăm
Tiếng chuông rung động trăng thêm sáng
Tiếng từ bi vẳng về xa xăm

LƯƠNG VĂN HÒA
(Tam Kỳ)

— Người bạn tốt nhất của tôi,
chính là người quả trách chỉ bảo
cho tôi biết lầm lỗi.

T. GRÊGORIO.



CHIẾC ĐÈN TRUNG THU

AI-THƠ



Trẻ con trong xóm đã lục tục kéo nhau ra đầu con hẻm, sửa soạn rước đèn.

Ánh nến lung linh theo nhịp bước, chúng nối đuôi thành hàng dài, đèn đưa cao ngang tầm mắt. Máy chiếc phi cơ mở rộng cánh, và con cá chép vẫy bạc. Đôi con bướm vờn uốn cong, cánh xòe điểm hoa lốm đốm. Dăm ba con thỏ lông trắng, vài quả bí sọc, tròn xinh xinh.. Tất cả, gợi nhớ đến một đêm trăng huyền diệu, khi Đường Minh Hoàng mơ du nguyệt điện thuở xa xưa.

Bé Du hấp tấp mở cặp, lôi ra chiếc đèn xếp.

Chiều này, giờ thủ công, cô giáo đã dạy lũ học trò xếp đèn, chuẩn bị đón Trung Thu. Bạn bè Du, đa số xếp đèn đề lấy điểm; chứ đèn nào cũng khoe ở nhà đã có mua đèn ở tiệm cả. Chẳng vì đèn ở hiệu đẹp gấp bội.

Du đưa chiếc đèn xếp ra chỗ có ánh sáng. Hai tờ giấy Thế Giới Tự Do được dán liền, gấp theo nếp. Đèn cũng có cả chỗ đốt nến, cộng thêm đề treo.

Du đốt ngọn đèn cây nhỏ xíu, đặt cẩn thận vào đèn rồi tìm một que tre nhỏ, cột chặt vào cộng thêm. Du đưa đèn lên cao ngắm nghía.

Tờ giấy quá dày bên ngoài đã ngăn cản ánh nến! Đèn coi có vẻ hơi kỳ dị! Phải chi Du có tiền mua giấy bóng làm, chắc đèn sẽ đẹp hơn nhiều! Do dự một lát, Du đứng lên, nói với vào trong:

— Má ơi! Con chơi rước đèn chút nghe má.

Má nó đang làm gì phía sau bếp, cao giọng:

— Chơi gì vậy! Đèn đâu mà đòi?

Du đưa cao đèn lên:

— Có nè má! Cô con mới dạy làm hồi chiều đây!

Má Du bước ra, lau tay vào vạt áo đang mặc:

— Đâu...? Đèn gì «kỳ» vậy vậy? Dây mo? Ồ! Đèn với được! 11, 12 tuổi rồi!

Nghe mẹ chê, Du bỗng khó chịu, dù nó cũng thấy chiếc đèn kỳ kỳ làm sao ấy! Trong lớp, chả có cái đèn nào giống của nó cả! Du vùng vằng, quay về phía cửa:

— Kỳ gì? Xin má tiền mua đèn chơi, má hông cho, rồi xin tiền mua giấy bóng làm, cũng hông cho. Đèn nào cũng có, hai ba bữa rồi...

Má nó nạt ngang:

— Tao biểu hông có mua chác gì hết! Đẹp đi!

Du rơm rớm nước mắt, im lặng. Lúc nào mẹ nó cũng dễ nóng giận! Nó cũng bướng bỉnh nhưng cũng biết sợ đòn. Mẹ nó đã to tiếng mà nó còn lải nhải là có châu ồm đòn!

Du thấy mẹ nó nhiều lúc thật khó chịu, chẳng bù với cô giáo trong lớp. Chiều này, khi bạn bè đề bêu chiếc đèn này, cô giáo nó đã ôn tồn giảng giải:

— Mấy em có giấy bóng làm đèn càng tốt. Không có, dùng giấy có sẵn ở nhà như Du đây, cũng chẳng sao! Tuy giấy hơi dày, nhưng cũng đẹp. Không hề gì. Giấy của Du tuy vậy, song được lợi điểm là gấp dễ và giữ nếp hơn...

Du bỗng thấy yên chí, đi mau ra đầu hẻm.

Tụi nó đã xếp thành hàng cả rồi. Du thấy lòng nao nức. Mấy hôm nay, Du vẫn thèm thuồng nhìn tụi nó chơi. Xin mẹ mấy lần không được, Du đành chịu. Và lại, có lần cô giáo đã từng dặn dò:

— Các em chớ nên suy bì với bè bạn. Mỗi em có một hoàn cảnh gia đình khác nhau. Kẻ giàu, người nghèo. Có nghĩ rằng cha mẹ em nào cũng thế, ai cũng hết lòng lo lắng, hy sinh cho các em cả. Những gì cha mẹ không làm được cho các em, chính vì cha mẹ thiếu khả năng, phương tiện. Đòi hỏi quá đáng, chỉ làm khổ tâm cha mẹ các em mà thôi. Các em nên sung sướng trong hoàn cảnh của mình, dù nghèo nhưng vẫn được mẹ cha cho đến trường học hỏi. Còn hơn biết bao trẻ con bất hạnh khác...

Mà Du thấy ba má cũng lo cho nó thật. Nhà nó nghèo. Ba nó ngày

ngày còm lưng trên chiếc xích lô đạp. Nhiều khi, như hôm nay chẳng hạn, gần 8 giờ đêm rồi, ông vẫn chưa được về nghỉ ngơi. Mẹ Du, khuya đã thức dậy, xuống tận khu ruộng mua vài chục mớ rau muống gánh về chợ. Mẹ nó thường bảo nghề này ít vốn, mỗi ngày kiếm hơn trăm bạc lại có rau ăn. Có lần, người hàng xóm đến hỏi ba má nó cho nó đến phụ giữ em, mỗi tháng trả cho vài ngàn bạc. Nhưng ba má nó quyết liệt từ chối. Ba má nó muốn nó học hành đàng hoàng, dù nhà nghèo, phải chạy gạo từng bữa...

Đám trẻ con quay hẳn về hướng Du khi có một đứa reo lên:

— Con Du ra rước đèn kìa bây ời! Á! Đèn của nó ngộ quá!

Có giọng chế nhạo:

— Đèn đặc biệt, đèn đặc biệt!

— Đèn gì «quê» quá! «Cù lùn» quá bây ời!

Mỗi đứa một tiếng nói, một tiếng cười. Du tức tối, bao nhiêu nỗi tức tự nãy, giờ tan biến nhanh chóng. Nó sùng sục:

— Ừ! Đèn tao làm đấy! Đèn nào làm được như tao chưa?

Bọn trẻ con cười rộ:

— Làm xấu òm mà cũng khoe. Này! Xem đèn tụi tao mua này! Coi có phải đẹp «đẽ nè» hông? Đẹp đi mày ời! Mua đèn khác mà chơi!

Du hần học:

— Tụi bây làm tàng há! Khỏi thèm chơi với tụi bây đi. Hừ! Đề tao mua đèn khác, đẹp gấp trăm lần bây.

Bọn trẻ cao giọng, thách thức:

— Ừ! Mua đi rồi đem ra đây! Tàng hoài!

Du bực tức trở về nhà, liệng đèn trước cửa không do dự, tiếc rẻ. Đèn cây ngã xuống gặp giấy, bắt cháy. Nỗi bực tức hầu như tan dần theo ngọn lửa. Du tần ngần đứng nhìn, buồn chán.

Mẹ Du hốt hoảng khi thấy ánh lửa trước hiên nhà. Con giận vụt đến khi bà thấy đứa con gái đang đứng yên lặng nhìn. Bà tru tréo:

— Trời ời là trời! Hông cho tiền

— Càng lên cao tầm mắt càng xa, chân trời càng rộng.

KHÔNG TỬ

thiên nhi 5

mua đèn, bây giờ mày làm nư với tao hả? Trời ơi là trời! Nó muốn hại tui nè! Mày muốn cháy nhà hả? Con này!

Thế là Du bị một trận đòn nên thân, mông ê ẩm. Nó nằm chèo queo trên giường, thút thít...

Du lên mẹ, đi lần ra đầu ngõ. Bọn trẻ lúc này đi đâu cả rồi! Du lần đến cửa tiệm bán đèn Trung thu, nơi mấy hôm nay nó vẫn thường đứng lạng hàng, giờ ngấm nghĩa.

Đèn đủ kiểu vẫn còn treo la liệt. Người mua, người xem vẫn đông đảo như mọi lần.

Du thích thú nhìn chiếc đèn con cá Tàu với lớp vẩy bạc lấp lánh dưới ánh đèn. Mồm cá đỏ tươi, há rộng. Cái vây mới tuyệt, dài và đẹp như cánh áo mây nàng tiên.

Đèn phi cơ đang cánh y như thật. Có cả đèn tàu thủy với những nét sóng gợn hai bên hông tàu. Đèn bướm bướm, phi thuyền, con voi, con thỏ... cái nào cũng đẹp nhưng Du không thích bằng con cá Tàu lúc này. Có tiếng trầm trồ:

— Cái đèn kéo quân này mới «số dách» ta!

À! Chiếc đèn kéo quân độc đáo thật! Nhưng cũng đắt lắm! Con cá r2ođ mà đèn này những 600đ.

Đèn làm thật công phu! Những chùm tua ren vàng thả mềm mại theo từng góc của chiếc đèn khối bát giác. Đèn cao cỡ 5 tấc là ít! Mặt đèn không dán giấy bóng kính như các đèn kia, mà là bằng lụa mỏng màu hồng nhạt. Một bóng điện tròn được đặt bên trong, soi tỏ dạng những hình người đang di chuyển trên mặt lụa.

Trẻ con chung quanh ý chừng cũng thích chiếc đèn kéo quân này nhất. Chúng chỉ chờ, trầm trồ.

Du chợt nhớ đến lũ bạn trong xóm. Minh mà có chiếc đèn này thì phải biết! Cho tụi nó lác mắt! Cả xóm, chả có đứa nào được chiếc đèn như thế này! Phải làm sao có chiếc đèn này mới được! Hết đứa nào còn bộ mặt khinh khỉnh! Tha hồ cho tụi bây vuốt ve, ngấm nghĩa...

Du cho tay vào túi. Nó thò dài ngoai ngán! Túi rỗng không! Tiền không có để mua đèn cá Tàu mà nó vẫn thích, nói chi đến đèn kéo quân này! Nhưng giọng nói thách thức của lũ bạn ban nãy lại vang lên trong đầu Du. Tức thật!

Một ý nghĩ chợt lóe lên! Cô giáo vẫn thường khuyên nhủ đám học trò, nghèo cho sạch, rách cho thơm, phải

ngay thẳng, thật thà... Nhưng tức lắm cơ! Mặc kệ! Phải làm sao có chiếc đèn này mới được!

Du đưa mắt quan sát. Bà hàng đang mài lo gói bánh tặn trong quầy. Người mua, kẻ ngắm chẳng ai buồn để ý đến nó. Chiếc đèn treo tặn mé ngoài cửa khách, không quá tầm tay với của Du, cộng thêm treo ở hờ.

Do dự một chút, Du cả quyết đưa tay lên cộng thêm, cầm giật mạnh. Nó xách đèn, chạy cảm cồ.

Người Du nhẹ như bông, hai chân sải nhanh. Chiếc đèn trên tay không gây một trở ngại nào. Nó bỏ lại sau lưng tiếng người nhốn nháo, tiếng kêu, tiếng la thất thanh của bà hàng.

Chạy quanh cơ mãi hơn chục con hẻm, Du mới đến hẻm nhà! Quái! Hôm nay sao đường xa thế nhỉ? Chạy mệt, người nó loạng choạng, chập chờn. Du đứng lại khi biết chắc đã thoát hiểm. Nó thông thả tiến vào hẻm.

Lũ trẻ con ban nãy đang từ trong đi ra, miệng hớt to, thích thú:

«Tết Trung Thu rước đèn đi chơi
Em rước đèn đi khắp phố phường
Đèn ngói sao với đèn bướm bướm
Đèn thiên nga với đèn cá chép
Em đốt đèn này đến cung Hằng»

Lũ trẻ chạy xô lại, bỏ cả hàng ngũ, vây quanh Du chúng reo lên:

— Trời ơi! Con Du ngon quá! Mày có cái đèn số dách! Bao nhiêu đó mấy?

Mặc cho lũ bạn lao nhao, ngấm nghĩa, vuốt ve. Du đắc thắng đứng im, cười hãnh diện.

Một đứa, nổi tiếng tinh quái nhất trong đám, bỗng nhìn nó soi bói, ranh mãnh.

— Thôi! Tao biết rồi! Mày ăn cắp? Phải hôn? Sức mấy mày có tiền mua cái đèn này? Chết mày rồi!

Du đứng chết lặng. Nó cố gắng to giọng:

— Ai bảo mày thế? Tao mua đó.

Lũ trẻ bỗng nhốn nháo hẳn lên. Chúng hặc hỏi rồi lại chế nhạo. Du lúng túng, giật nhanh chiếc đèn, bỏ chạy.

Đám bạn Du đuổi theo phía sau, hò hét như đám giặc. Du hốt hoảng, cố sức chạy nhanh hơn. Có giọng đe dọa:

— Chết mày rồi! Vô trường tao mét cồ. Cho mày bị đuổi học chơi...



LỤC BÁT CHO MÙA TRUNG THU

1— TRUNG THU Ở MỘT XÓM NGHÈO

Lấy lon sữa rỗng làm đèn
Lá dừa quấn mỏng thoi kèn đón trăng
Xóm nghèo chẳng có hoa đăng
Trăng không thấy cõ đường thẳng mắt rồi

Bé ra tựa gốc đa ngồi
Nhìn cây nhang cháy đề hồi tường trắng

2— TRUNG THU Ở CÔ NHỊ VIỆN

Đón trăng chẳng có gia đình
Chỉ trăng với bé hai mình hồi hạn
Bé nghèo chẳng có bánh sang
Có dăm cây nến làm thang lên trời
Đón trăng xuống dạo cõi đời
Vào cô nhi viện nghe lời hát kinh
Không nhiều chỉ mấy điều xin
Chiến tranh sẽ hết, niềm tin mãi còn
Đề rằm tháng tám trăng tròn
Chúng em sẽ hát thật rộn đón trăng

3— BỐ LÀM ĐÈN CHO CON CHẤM ĐIỂM

Đón cây tre nhỏ sau hồ
Một thân vất vả bỏ gò cho em
Chiếc đèn trông cũng lem nhem
Nhưng thơm tay bố thấy xem đã ừ
Ánh cây nến đỏ từ từ
Niềm vui vụt vỡ bờ cười cũng vui

THẬP CẨM
(Ty tiền học Long Khánh)

Lỡ tai Du lúng búng, mồ hôi nó toát ra. Chết thật! Cô giáo biết được, không khéo bị đuổi thật chứ không lòi thôi đâu!

Hoảng sợ, Du vất nhanh chiếc đèn, tiếp tục cảm cồ chạy. Trong cơn hấp tấp, Du bỗng vấp phải một chiếc ghế. Ghế đầu mà đặt tại ác! Du nhào người đứng lên. Bỗng, Du hồn phi phách tán! Trời ơi! Bà

Hàng! Bà đang đứng chần ngay trước mặt nó. Tiện tay, bà nắm lấy tóc con bé, miệng rít:

— Con nhà mắt dạy! Đồ lưu manh! Đồ ăn cắp! Này! Ăn cắp! Này...

Mỗi tiếng này, bà ta lại giơ thẳng cánh tay, và vào mặt Du bốp bốp.

Trong cơn thảng thốt, Du tự hỏi, làm gì bà ta biết được? Hồi Du lấy, làm gì có ai thấy? Bây giờ, Du đang tay không cơ mà!

Du cố gỡ bàn tay to lớn của bà hàng, nó van vì:

— Hồng có! Bà ơi! Con đâu có lấy gì của bà! Bà xem con này! Đâu có gì.

Mặc cho Du van lơn, bà hàng thẳng tay tiếp tục. Du đau đớn gục đầu, nước mắt tràn đôn...

Bà Du một nhọc đẩy xe vào hàng hiên. Gương mặt sạm nắng lấm tẩm mồ hôi. Hơn chín giờ đêm rồi! Hôm nay chạy xe có mệt khá hơn thường lệ. Ông đưa mắt nhìn vào nhà, tìm kiếm:

— Bà đâu? Con Du đâu rồi hồng thấy vậy ha?

Mẹ Du ngồi trên ghế, chống tay lên cằm, dài giọng:

— Nó kia! Ngủ trên tấm vật đó! Đòi chơi đèn, đòi mua đèn! Tôi hồng cho! Kiếm đâu được cái đèn, giấy dây mớ, đốt cháy rồi! Tôi mới cho một trận nên thân đó đã!

Mẹ nó kể lể:

— Nhà nghèo mà hồng theo phận nghèo! Cứ đòi đèn với đuốc, thiệt tức mình!

Bà Du giọng dễ dãi:

— Nghĩ cũng tội nghiệp nó chứ bà! Mấy năm nay có được cái nào đâu! Toàn là chơi đèn lon sữa bò! Đây nè! Bữa nay chạy xe khá, tui mua cho nó cái đèn đây! Kêu nó dậy đi!

Mẹ Du đứng lên. Bà Du từ cửa bước vào, lưng lảng trên tay chiếc đèn. Mẹ nó giọng tiếc xót:

— Trời ơi! Nghèo mà xài sang! Bao nhiêu vậy?

— Trăm đó! Tui kêu nài, người ta bớt được hai chục. Không thì tới trăm hai. Kệ, cho nó chơi năm nay đi bà. Du à! Dậy chơi đèn đi con!

Mẹ Du im lặng. Nghĩ cũng tội con bé!

Tiếng thút thít của Du làm mẹ nó giật mình! Nãy giờ bà cứ tưởng con đã ngủ. Tội chưa! Khóc từ đó tới giờ.



NHỮNG ĐÓA HOA THƠM

GIẤC MƠ BI THẢM

Con ơi, đêm hôm qua mẹ nằm mơ thấy một giấc mơ buồn bã. Mẹ thấy mẹ đang ở trong một căn phòng lạnh lẽo, mẹ đã già nua tuổi tác, tiền bạc tiêu tán hết vào công cuộc xây dựng để cho con nên người. Mẹ đã trở nên nghèo nàn. Còn con thì trông sao có vẻ buồn bã, xanh xao. Con nói với mẹ rằng:

— Mẹ ơi. Chúng ta sắp giàu to. Con sắp kiếm được tiền. Con sắp làm bác sĩ.

Bà cất giọng, nhẹ nhàng:

— Thôi! Dậy lấy đèn chơi đi, khóc gì nữa?

Du vẫn thút thít nằm im, tiếng ú ớ trong cổ họng, tay đưa về phía trước, băng quơ. À! Con bé chắc đang nằm mơ! Chiêm bao sao mà khóc dữ vậy kia?

Mẹ nó nghe thoáng hồi hận trong lòng. Hồi nãy bà đánh con bé cũng hơi quá tay. Đến bên con, bà lay vai Du:

— Du! Du à! Dậy chơi đèn đi con! Du!

Du bàng hoàng mở mắt. Ánh ngọn đèn dầu lung linh. Đúng bà hàng đang nắm vai nó. Du tiếp tục van vì, nước mắt chan hòa:

— Dạ! Con hồng có! Tha con đi

Mẹ Du thấy điệu bộ của con, từ ngạc nhiên bước sang hoảng sợ, càng lay mạnh vai nó:

— Gì vậy con? Du? Má làm gì mà tha?

Bà Du đưa chiếc đèn đến bên nó:

— Bà đánh nó dữ lắm sao? Coi nó hoảng sợ kia! Du! Bà mua cho con nè!

Nó hoang mang nhìn bà, nhìn má, chiếc đèn:

— Bà hàng đâu rồi, bà má? Đèn nào vậy?

Mẹ trả lời:

— Đâu nào, ở đâu nào. Con đã biết tí gì đâu? Con ngập ngừng:

— Vậy con sẽ làm họa sĩ.

— Nào con đã biết tí gì về họa đâu.

— Vậy con sẽ làm một nhà hóa học.

— Nào con đã biết tí gì về hóa học đâu.

Con chùng ra đủ thứ nghề. Mẹ vẫn trả lời con bằng điệu như thế. Bấy giờ con mới dà lên khúc mà bảo:

— Mẹ ơi. Tại sao mẹ cứ bảo con không biết một tí gì hết vậy?

Mẹ trả lời:

— Con ơi, vì khi còn nhỏ, con có nghĩ gì đến mẹ đâu. Con chỉ lêu lổng mà không chịu học hành. Lúc nào cũng nói: «Mai, từ ngày mai con sẽ bắt đầu chăm chỉ».

Theo SARAH BERNHART

— Trọng người giỏi mà dung người thương. Khen người hay mà thương người dở.

LUẬN NGŨ

— Con này ngớ ngẩn! Bà hàng nào đem đèn vô nhà mình bán? Bà mày ông mới mua về cho mày đó. Xách đi chơi đi. Đòi cả mấy bữa nay!

Du dụi mắt, cố định thần. Rõ ra một cơn ác mộng! Thật hủ vía! Sung sướng thay, vừa rồi chỉ là một cơn mơ!

Du càng sung sướng hơn với sự thật trước mắt. Trên tay bà nó, con cá Tàu vẩy dài mà Du từng ao ước, đang há mồm, vẫy lấp lánh.

Du quẹt vệt nước mắt. Nó nhảy thót xuống đất, đến bên cha, cần thật đón lấy chiếc đèn. Thích mê đi! Cho lũ bạn hết chê đèn xấu.

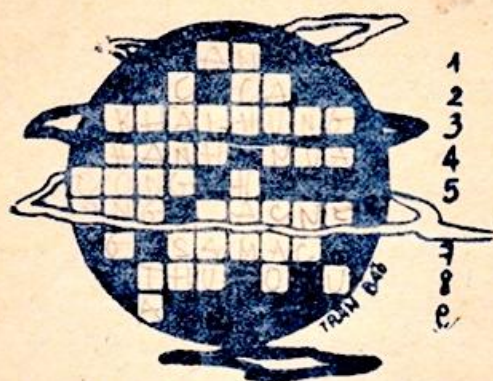
Bà má Du tần ngần đứng dựa cửa, nhìn con đang hân hoan xách lồng đèn ra nhập bọn với lũ trẻ. Hai người đều thấy lòng mình mở hội, miệng không dấu được nụ cười.

ÁI-THƠ

SỐ «DÁCH»

Vợ anh hà tiện đau nặng, nằm hấp hối trên giường bệnh. 8 giờ tối, anh ta chạy đi báo tin cho bà con biết. Ra cửa anh còn quay lại dặn vợ:

— Trong lúc tui đi vắng, lỡ mình có chết thì mình nhớ tắt đèn cho đỡ tốn điện nhé.



ABC DEFGHIK

Ô CHỮ TRĂNG THU

NGANG

- 1- Yên ổn.
- 2- Mẫu tự thứ ba - Động vật sống dưới nước (viết ngược).
- 3- Bút hiệu của Trần Khánh Giư.
- 4- Một trong 4 đức tính của đàn bà - Một năm có bốn..
- 5- Một loài chim lớn, rất đẹp - Mẫu tự thứ 13.
- 6- Cha của cha - Loại côn trùng giống bướm, đêm hay bay vào đèn, đập cánh nghe xành xạch.
- 7- Dê có đuôi - Bãi cát mênh mông, không có nước và cây cối.
- 8- Trước mùa đông - Vòng tròn - Khi dùng, đầu ta có cục...
- 9- Tổ ý vui thích.

DỌC :

- A- Chị hoặc em của cha.
- B- Tiếng Khổng Tử nói tắt.
- C- Quyết liệt, dữ dội - 100 kí-lô.
- D- Bốn Tàu SH
- E- Mẫu tự đầu - Tiếng ngựa kêu (viết ngược) - Màu đỏ pha đen



CHỊ ƠI !

HỎI: Chị ơi, tết Trung thu năm nay nhiều người tầy chay bánh dẻo, bánh nướng, vậy chị ăn bánh gì?

TÍ SÚN (Sài Gòn)

G- Tên một triều đại bên Tàu vào khoảng thế kỷ thứ ba (v.n) - Khoảng thời gian 12 tháng.

H- Bệnh sốt nặng - Trái với thấp.

I- Hoa chưa nở - NC

K- Nơi xe lửa đậu - Ngại - U.

(xem trả lời trang 20)

TRẦN BẢO

(Nha Trang)

ĐỐ VUI KỲ 106

1) Một con chó bị cột bởi 1 sợi dây dài 15m. Đêm đó, có 1 chú đạo chích hành nghề cách chỗ con chó bị cột là 50m, thế mà chú ta vẫn cũng bị chó đớp vô cẳng như thường. Sao vậy cả? (cấm viết thư riêng hỏi Bác Đình Gò đấy nhé).

2) Bạn hãy sắp đặt 8 con số 8 làm sao để được số 1000.

SINH NHẬT

Hôm nay là ngày sinh nhật của Láu. Mẹ nó hỏi nó:

— Láu nè, con có 1 cái bánh với 10 cây nến đó, thích không.

— Giá con có 10 cái bánh với 1 cây nến thì thích hơn.

NHỮNG HAI

— Gớm, chờ cô hết hơi! Cô phải mất cả tiếng đồng hồ mới bỏ được một lá thư sao?

— Thưa, xin lỗi ông giám đốc, 2 lá chứ không phải một!

KET QUẢ GIẢI TRÍ NGOẠI MỤC KỲ THÁNG 8-1973

Danh sách các em được tuyển chọn:

1) Khúc xương tinh thần

NGUYỄN VĂN DUY

18/1 Trần quang Diệu—Sài Gòn 3

2) Chủ nào, tớ nấy

LƯƠNG THANH TUYỀN

13 Phan đình Phùng — Cần Thơ

3) Đây «bức hình của em Đoàn đức Phong» (nguyên văn)

TRỊNH MINH ĐỨC

260 Nguyễn bình Khiêm — Ba Xuyên

TRẦN HỮU HIỆP

61 Trần hưng Đạo—Long Xuyên



QUEN BIẾT RỘNG

Một bà nhà giàu nọ rất thích văn nghệ và hay khoe là mình quen biết tất cả văn nhân thi sĩ tên tuổi.

Một hôm, bà tổ chức tiếp tân và nhờ nhà xuất bản nọ mời dùm thi sĩ Nguyễn Du.

Nhà xuất bản lấy làm lạ hỏi bà:

— Nguyễn Du chết từ khuya rồi biết ông có mặt ở đâu?

Bà kia cười khẩy:

— Anh dấn tôi đó hả? Nếu ông ta chết thì thế nào tôi chả nhận được thiệp báo tang rồi chứ!!

ĐÁP: Bánh vẽ.

HỎI: Chị ơi, chị có thích «rước đèn» không?

LÊ DIỄM LÊ (Sài Gòn)

ĐÁP: Chị chưa có «đèn», nên chưa «rước». Hôm vừa chứ, nha!

HỎI: Tết Trung Thu này chúng em chung nhau phá cỗ, chị có chung với chúng em không?

THIỆU NHI KHÁNH HỘI

ĐÁP: Chung chứ. Chị góp phần phá, các em góp phần cỗ, đồng ý không?

HỎI: Chị ơi, trong các thứ đèn, chị thích đèn gì nhất?

TRẦN VĂN TOÀN (Mỹ Tho)

ĐÁP: Đèn sách.

HỎI: Chị ơi, tết Trung Thu là tết thường trăng mà chẳng năm nào em thấy trăng vào Tết Trung Thu cả. Sao vậy chị?

THIỆU NHI (Chợ Lớn)

ĐÁP: Trăng đã biến thành tờ T. M. em đang đọc đó. (Trả lời câu này xong xin Tòa soạn thưởng một bịch xí mại).

HỎI: Chị ơi:

Thằng Cuội ngồi gốc cây đa,
Phi thuyền lên đó, hán ta đâu rồi?

BÉ BẢO (Cư xá SQCH)

ĐÁP:

Người ta hốt Cuội vô bao
Đem về triển lãm, xôn xao dưới trần.

CHỊ MAI LOAN

ĐÌNH GÔ



GIA ĐÌNH ĐÌNH GÔ BÀN CHUYỆN TRUNG THU

— Ba ơi! Tết Trung Thu này Ba mua cho con cái gì?

— Ba ơi! Tết Trung Thu này nhà mình ăn bánh gì hả ba?

— Ba ơi! Năm nay nhà mình mua mấy cái đèn Trung Thu hả ba?

— Ba ơi!

— Gâu! Gâu!...

(Ở nhà Bữa nay tại nhà Đình Gô, bọn thằng Gâu cái Gâu sao mà om sòm ngậu sị quá? Đình Gô tối tăm mặt mũi vì những câu hỏi hóc búa, nhức đầu nhất là ở trong giai đoạn Bà Đình Gô đòi cả nhà thất lạng bụng. Muốn biết Đình Gô trả lời bọn con cái thế nào? Chúng nó có vui lòng về những câu thơ trả lời đó hay không, xin quý thánh giá... Ý, quý độc giả vui lòng đọc tiếp phần dưới đây sẽ rõ).

Ghi chú: Phần mở đầu này cộp giề theo lối giáo đầu của chương trình gia đình Bác Tám trong la dô dài Sài Gòn.

Bà Đình Gô: Tụi bay làm cái gì mà om sòm ngậu sị lên quá vậy.

Đình Gô: Đây! Má tụi bay về kia rồi. Ra mà hỏi má. Tao hông biết.

Thằng Đình Gô: Gâu: Ôi sời! Khỏi cần hỏi han gì hết đó ba. Tết Trung Thu năm nay đẹp!

Thằng Đình Gô: Bồn Gâu: Anh Ham chưa! Anh lớn không chơi Trung Thu thì thôi, đừng có xía vô chuyện của người ta.

Thằng Gâu: Ế... ế... mày «người ta» với ai đó hả nhóc. Tao là anh mày mờ...

Thằng 4 Gâu: Anh là anh thì phải tranh đấu Tết cho tụi em chứ!

Thằng Gâu: Thời buổi này mà đòi Tết với nhất. Thôi để tiền đó mua cái xe đạp nhãn hiệu Lu Xi, rồi tao chở đi hóng mát bờ sông sướng hơn.

Cái Gâu: (xía vô) Xí! Anh chở chị Lu Lu bên hàng xóm thì có. Sức mầy mà tụi em được nhờ.

Thằng Gâu: (nổi giận sủa một tràng gâu gâu) Ế! đừng có nói láo nhe. Mày thấy tao chở ai hồi nào?

Thằng 3 Gâu: Em thấy nè! Mới hôm kia nè!.. Anh ngồi xe của chị Lu nè. Chị Lu ngồi ở đằng sau nè. Hai người ghé vô xe bỏ búa ở góc đường Bàn Cờ em thấy nè...

Thằng Gâu: Á... à!... Mày láo nhè. Giờ đó mày đang học ở trường, làm sao mà đi ngang đó biết được. Đúng là mày trốn học đi chơi rồi phải không...

Thằng 3 Gâu: (Thộn mặt ra vì hồi hận đã hờ hênh bắt mí cái bí mật mà mình tính chôn sâu tận đáy lòng) Ờ... ờ... em...

Đình Gô: Hừm! Cháy nhà mới ra mặt chuột. Thì ra tụi bay gồm thật! Đưa thì đi chơi. Đưa thì trốn học... Vậy mà tao cứ tưởng tụi bay chăm chỉ lắm chứ.

Thằng Gâu: Con vẫn chăm đấy chứ ba.

Thằng 3 Gâu: Con cũng vậy nè. Tháng trước con hạng 80. Tháng này con lên hạng 79 nè.

Cái Gâu: Tao biết rồi. Tại thằng Tí trong lớp mày xin thôi học nên mày mới lên hạng 79 chứ gì.

Thằng 3 Gâu: Đã lên thì bề gì cũng là lên chứ. Chị chẳng thưởng cho em thì thôi, chị còn nói.

Cái Gâu: Xí. Thường cho mày mười cái roi mây! Đội sỏ không biết mắc cỡ còn đòi.

Bà Đình Gô: Thôi... thôi... Tụi bay chẳng có đứa nào ra cái hồn gì đâu. Lươn ngẩn còn chê trạch dài. Nghe tao nói đây.

Cả bọn: Má nói gì hả má?

Bà Đình Gô: Tao nói về Tết Trung Thu.

Cả bọn: -- Hoan hô má!

— Hoan hô!

Bà Đình Gô: Hô với hồ cái gì. Hãy nghe cho kỹ đã. Đây này, Tết Trung Thu năm nay tao không mua cái gì hết á, mà cũng cấm tụi bay eo sèo đòi hỏi cái gì hết á...

Cả bọn: — Ờ! Má kỳ...

— Nghỉ chơi má ra.

— Con hông chịu đâu.

Bà Đình Gô: Thì cứ yên bề nghe tao nói hết đã nào, chưa chi đã ngậu sị lên. Tao thì tao tính đẹp. Nhưng nghĩ cho cùng thì cũng tội nghiệp tụi bay...

Cả bọn: — Đúng đó má!

— Hoan hô má!

— Hồng nghi má ra!

Bà Đình Gô: Thì đã bảo yên đi mà. Đây này, tao tính thế này này. Từ nay đến ngày Trung Thu, mình còn tới mười mấy ngày nữa lận. Phải không.

Cả bọn: — Phải!

— Đúng đó má!

— Còn đúng 15 ngày rưỡi nữa.

Bà Đình Gô: Vậy tao đề nghị mình sẽ «siết»...

Đình Gô: (giật nảy mình, sờ lên cổ)

Bà Đình Gô: Phải!... Mình sẽ thất lạng bụng. Mình sẽ rút mọi chi tiêu, chỉ xài theo lối kiệm ước. Trong nửa tháng, mình sẽ dư được một món kha khá đem ra xài. Chừng đó tao sẽ mua bánh, mua đèn. Thế có phải đâu vẫn vào đó mà tụi bay vẫn có Tết Trung Thu không nào!

Cả bọn: — Hay! Má có ý kiến thật độc đáo.

— Bầu má làm Bộ Trưởng kế hoạch!

— Gì cũng được. Miễn em có đèn đi rước trung thu.

Bà Đình Gô: Còn ông? Ông nghĩ thế nào.

Đình Gô: Thì bà thế nào, tôi thế đó. Tôi có bao giờ phản đối bà cái gì đâu.

Bà Đình Gô: Vậy là tất cả đồng ý nhe! Bắt đầu từ ngày mai ta sẽ bắt đầu ăn theo thực đơn kiệm ước nhe.

Cái Gâu: Đồng ý, má! Mình ăn theo thực đơn kiệm ước má. Đề con lấy Thiệu Nhi ra làm mẫu. Ở trông có mục Thực đơn kiệm ước hay lắm má.

Bà Đình Gô: Thế hả? Mày lấy ra đọc thử tao coi.

Cái Gâu: (lấy báo ra, đọc) Má nghe này. Thực đơn kiệm ước:

Sáng: — Canh mướp nấu thịt nạc

— Tôm bạc dim cháy cạnh, có đường tiêu

— Rau muống xào tỏi

Đình Gô: Hi! Cái khoản thực đơn kiệm ước này hay đó. Tao đề nghị cả nhà cứ kiệm ước như vậy quanh năm.

(xem tiếp trang 24)



TẾT TRUNG THU

CÓ TỰ BAO GIỜ?

Tết Trung Thu là tết của Nhi Đồng, tết của chúng ta, nhưng nhận Trung Thu là tết của chúng ta, các bạn có biết tết ấy có từ bao giờ không?...

TỪ ĐỜI NHÀ ĐƯỜNG BÊN TRUNG HOA

Vua Minh Hoàng nhà Đường (còn gọi là Đường Huyền Tôn) là một ông vua nghệ sĩ và rất đa tình. Nhà vua mê một người con gái là Dương ngọc Chân, phong làm Quý Phi. Vì vua không lo việc nội trị, trong nước trở nên loạn. An Lộc Sơn làm phản đem quân đánh phá kinh thành. Vua phải chạy trốn vào đất Ba Thục, nửa đường, quân sĩ ép Dương quý Phi phải thắt cổ chết trên gò Mã Ngôi. Chừng tới khi khôi phục, nhớ tới người xưa, nhà vua thương xót vô cùng...

Theo sách «Thiên bảo dị sự» có chép lại rằng: Năm khai nguyên thứ 6 (tức 708 sau Tây lịch) vì thấy vua quá thương nhớ quý phi, một vị đạo sĩ đã dùng phép mầu đưa nhà vua đi tìm người yêu cũ.

Minh Hoàng cùng với Thân thiện Sư và Hồng đạo Sĩ dạo chơi lên cung Trăng vào giữa một đêm rằm tháng tám.

Thoạt tiên họ bước vào một cái cửa, qua cung Ngọc Quang rồi tới cung Quảng Hàn. Ở đây khí lạnh toát ra đến buốt xương, sương bay mờ ảo ướt đầm cả mũ áo.

Cung Quảng Hàn là một tòa lâu đài rất nguy nga tráng lệ, tường cao chót vót thâm nghiêm Ba người cưỡi mây lên trên cao nhìn xuống, thấy bên trong thành quách lâu đài xây toàn bằng ngọc lưu ly, hương thơm dâng lên sức nức. Các tiên nữ, kẻ cưỡi công người cưỡi hạc, bay cuộn

trong các đám mây ngũ sắc, hớn hở vui đùa. Nhạc êm đềm trong như tiếng suối reo. Ở dưới một gốc cây quế lớn, mười tiên nga vận y phục trắng toát đang múa hát. Trong số, có một tiên nga mà Minh Hoàng nhận rõ là Dương ngọc Chân quý phi.

Gặp người xưa, Minh Hoàng mừng rỡ cất tiếng gọi, nhưng Quý Phi ra hiệu đừng nói và bảo nhỏ rằng:

— Quân vương... xin nhà vua đừng thương xót thiếp nữa, hãy trở về trần gian kéo mang tội với Thiên Đình.

Nói xong, Ngọc Chân liệng đến cho nhà vua một chiếc vòng ngọc. Minh Hoàng bắt lấy và nhận ra ngay rằng đó là chiếc vòng xưa kia ngài đã tặng nàng.

Chừng tới khi trở về trần gian, Đường Minh Hoàng nhớ lại điệu múa hát của các tiên nga mà soạn ra khúc: «Nghê thường vũ y» và cho cung nữ tập. Đó là một vũ khúc tuyệt vời mà từ xưa tới nay chưa có một điệu nào có thể sánh được.

Xét truyện tích trên thì tết Trung Thu chính là đề kỷ niệm «Đường Minh Hoàng du nguyệt điện», mà nước ta chịu ảnh hưởng văn hóa Trung Hoa, nên có thể tục lệ này đã được truyền sang nước ta.

TỪ ĐỜI CHÚA TRỊNH Ở NƯỚC TA

Song nếu theo Sử Việt chép lại thì có lẽ từ đời Chúa Trịnh Sâm, tết Trung Thu mới thực sự được tổ chức chu đáo và đầy đủ ý nghĩa.

Trong sách «Tang thương Ngẫu Lục» của hai ông Phạm đình Hồ và Nguyễn Ân có đoạn chép rằng:

«Mỗi năm, về tiết Trung Thu, cách vài tháng trước. Chúa Trịnh đã đưa các thứ gấm ở trong nội cho các thị nữ chế tạo những chiếc đèn lồng hết sức tinh xảo. Mỗi chiếc đèn như thế giá chừng mười lạng bạc.

«Đến ngày rằm tháng tám, Chúa ngự chơi Bắc cung, ao Long Trì ở đó có dây sen, những hòn non bộ xinh đẹp huy hoàng có chỗ để cho các nhạc công đàn sáo. Trên bờ, hàng trăm gốc phù dung, dương liễu, được trang hoàng bằng những chiếc đèn lồng đủ kiểu, đủ màu. Cung nhân lập các quán hàng, bán đủ thức món ăn, nào nem công, chả phụng, trầu thị v.v... không thức gì không có.

«Đến qua giờ Tí (nửa đêm), Chúa xuống thuyền cùng với thị



THU NĂM EM 17

Về nhóm TTST Hòa Lạc

Mùa thu về rồi sao
Gió bay từ phương nào
Đuôi lá vàng rơi rụng
Trên những dải sông đào.

Mùa thu về rồi sao
Bánh mứt thơm ngọt ngào
Đèn ông sao, cá chép
Mời các em hãy vào.

Mùa thu về rồi sao
Thời gian trôi qua mau
Em mới vừa mười bảy
Tuổi thơ vẫy tay chào.

HOÀI LINH-VŨ

(Nhóm Hòa Lạc - Gò Công)

ĐẦU THU

Lá vàng rơi
Mang theo lời
Nhắn nhủ rằng
Mùa thu đã tới.

Đường lá đỏ
Vàng trên phố
Bước em qua
Gió thu vô về.

Đường phố này
Áo trắng này
Tung trong gió
Đến trường đầu thu.

LY-SAN

thần. Các cung nữ bơi chèo, gõ nhịp, hò hát du dương trên sông nước.

Những tiếng đàn, tiếng sáo hòa cùng giọng hát câu hò, tạo thành một thứ âm thanh chơi với quyền rũ. Mọi người tưởng chừng như thoát tục và đang tạo chơi trên cung Quảng Hàn.

Chúa rất vui, luôn luôn nở nụ cười: cho tới sáng mới trở về cung, lòng thấy buồn nhớ tiếc...

Có lẽ từ đây, nhân dân mới bắt chước lối ăn chơi của Chúa Trịnh, chế ra các thứ đèn lồng theo điển tích này, điển tích nọ cho trẻ em chơi trong dịp tết Trung Thu.

Và, đó là lịch sử tết Trung Thu, tết của Thiếu Nhi chúng mình đó, những người bạn thân mến ạ.

Theo HOÀNG-YẾN

ĐỖ-DUY-LINH ghi



SÁNG TẠC

ĐÊM TRẮNG

(Thương tặng Nghĩa, Hiếu)

Những cánh tay bụ bẫm đan vào nhau và từng bước chân thơ dại tung tăng quần quít. Tiếng hát thoát ra từ vành môi tròn mọng xinh xắn. Lời ca đơn thuần ngây ngô «Tết Trung Thu em rước đèn đi chơi. Em rước đèn đi khắp phố phường...» Tết đến cho rất em long lanh vì niềm vui tràn trề rộn rã. Cho môi em tròn nụ cười tươi vì bánh dẻo thơm nồng. Em hãy hát nữa đi. Hát bài ca cổ huyền thoại xa xưa trên vầng trăng rạng ngời tít tắp. Có nàng tiên Hằng xinh tươi đẹp dễ và chú cuội già suốt đời ôm gốc cây đa. Rồi em hãy hát thêm những lời ca vẽ vời lâu đài thần tiên mờ ảo trong mây trời ngũ sắc, chập chờn hình bóng của nàng tiên nhỏ. Lời ca ru êm như tình mẹ. Như đôi tay gầy guộc bao dung. Lời ca nồng nàn như tình cha. Như vầng trăng cao. Như đôi mắt thăm. Như tháng năm dài nhọc nhằn nuôi con khôn lớn...

Và em hoàn miện cười tươi khi âm thanh cuối cùng vừa tắt hẳn. Tôi nhìn em khuyến khích ngợi khen.

Những chiếc lồng đèn dập dờn muôn hình muôn sắc. Này đèn con cá, này đèn con thỏ, này đèn bánh ú, này đèn ngôi sao... Em thích thứ nào nhất hết hờ em? Một thoáng bối rối ngượng ngùng và em đưa tay chỉ chiếc lồng đèn nằm gọn trong tay. A! đèn quạt xếp. Đèn xếp bằng giấy báo và lệch lạc vì bàn tay phết hồ vụng về quá. Chắc đó là những đêm ba thức khuya ngồi cặm cụi làm sau một ngày nhọc nhằn công việc. Ba thương em, nhưng ba nghèo. Nên ba phải xếp đèn cho em bằng giấy báo.

Em quý đèn hay em quý tình ba hờ em?

Tôi rủ em vào nhà chơi và em bằng lòng. Những đứa bé bạn em cũng bước theo đến căn phòng nhỏ. đĩa bánh dẻo được bày ra mời khách. Tôi nhét bánh vào từng bàn tay và thúc dục.

— Ăn đi em.

Giây phút ngập ngừng rồi cũng qua. Những đứa trẻ tít toát cười, nhe hàm răng súnghai bánh ngon lành. Tôi nhét đèn lên treo trước cửa. Đèn xếp dầy, ánh sáng xanh đỏ lung linh trông thật vui mắt.

Không còn ngậm miếng bánh, em nũng nịu bắt tôi kể chuyện cổ tích. Khẽ nghiêng đầu để lượm lại trí nhớ, và tôi dịu dàng kể. Ngày xưa... Ngày xưa...

Gương mặt trẻ thơ say mơ theo truyện kể. Buồn bã khi mục ác tiên bắt công chúa ngủ trăm năm và vui mừng hơn hờ khi chàng hoàng tử khê đánh thức công chúa bằng nụ hôn ngọt dịu. Tôi mỉm cười và lòng chột băng khuâng. Nhớ những năm xưa, đứa bé gái cũng gục trong lòng mẹ nghe bà kể chuyện. Cũng chàng hoàng tử, cũng nàng công chúa, cũng mục ác tiên... Thế mà bây giờ đứa bé ấy ngồi đây, lặp lại câu chuyện xưa để lòng nghe một thoáng nào tiếc nuối. Để thấy những kỷ niệm mà tưởng như đã chìm khuất bỗng sống dậy, bỗng réo rắt lên cung đàn tiếc nhớ.

Những đôi mắt bi ve khê chớp khi tôi vẽ vời khung cảnh ngày hoàng tử đưa công chúa về triều. Nhạc trời tung bùng và hoa giăng khắp nẻo.

Tôi hỏi em nhỏ nhỏ:

— Đẹp quá phải không em?

Em cúi đầu cười cười không đáp.

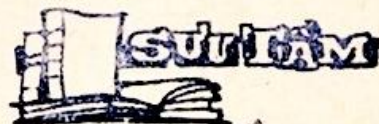
Tôi yêu đôi mắt em, yêu nụ cười em vô cùng. Bởi trong tia nhìn đó, trong môi tròn đó, là tích tụ những tháng ngày tuổi nhỏ xa xưa, mà muôn đời tôi không bao giờ vơi được vì tâm tay, ngón ngụi. Em yêu dấu. Đừng bao giờ em để lệ sâu vương mắt nhỏ, để bờ môi phải héo hắt nụ cười. Tuổi thơ ngọc ngà của em là cánh chim nhỏ bé. Tôi sợ nhớ mai thời gian sẽ làm chim bay vút. Cho em những ngày tháng nghẹn ngào vì tiếc nuối, xót xa vì mất mát. Lúc ấy em sẽ buồn biết bao!

Trăng sáng dần. Tôi nhẹ nhàng tháo từng chiếc đèn cho những đứa trẻ và dục dã:

— Các em rước đèn đi chứ.

Đoàn quân nho nhỏ tại tiếp tục những bước chân tung tăng thơ dại. Tiếng hát vang vang quần quít «Tết trung thu em rước đèn đi chơi. Em rước đèn đi khắp phố phường...»

H. NGHI



AI NHUỘM LÁ THU VÀNG?

Mùa Thu đến, cố Thi sĩ Nguyễn Vỹ đã nhìn Thu kêu lên qua một lần:

«Thu ơi! Ai nhuộm lá thu vàng?»

Không một nhà thơ nào trả lời được. Chỉ có nhà khoa học trả lời được mà thôi. Như thế này:

Nơi nào có khí hậu điều hòa thì nhiệm kỳ chiếc lá là một năm. Mỗi độ thu về, giữa lá và cây, cành có sinh một chương ngại vật ngăn đón giòng nhựa, không cho chảy từ lá vào cây, hay là từ cây ra lá. Chương ngại vật có chất diệp diệp (như nút chai) hình nó quá xoắn, nhỏ như hạt tằm, hạt gạo, nó đóng thành tri ở gốc lá, chỗ lá dính vào cành. Khi thành tri ấy đã đắp xong thì nhựa ở trong thân lá ứ đọng tại lá. Bởi sự sinh khắc chế biến (Actions et réactions chimiques) nhựa sống hóa Acide nhất là acide Lactique; chất Acide đó thấm ướp lâu ngày các diệp tố, rồi thì màu xanh lần bị ủa, hóa thành màu vàng. Khi toàn thể lá đã đổi sắc, thành tri chương ngại hoàn toàn đắp xây; lá hết chỗ dựa nơi cây, tự nó rụng hay là một hơi thổi nhẹ nhàng cũng làm cho nó phải lìa cành — Rồi Thu đến...

THIÊN NAM

(Theo Bác sĩ
HOÀNG MỘNG LƯƠNG)

LÀN QUẦN

Bé Thiếu bảo bé Nhi:

— Tại sao mày luôn luôn trả lời câu tao hỏi bằng 1 câu hỏi khác thế?

— Tại sao không?





vườn hồng

ĐỖ PHƯƠNG KHANH phụ trách

Thư của em H.T.N. — Saigon:

Ngày Trung Thu tới mà em chả thấy có gì thích thú. Nó vô duyên ghê. Có gì đáng ca tụng ngắm vịnh đầu chi. Hằng Nga, chú Cuội, Hậu Nghệ, Ngọc Thỏ v.v... đều là sản phẩm tưởng tượng của mấy ông bợm nhậu, vừa uống rượu vừa thi nhau bịa chuyện. Mặt trăng chỉ toàn đá, lỗi lổm, khúc khuỷu, mấy phi hành gia đã dẫm lên. Rồi đây khoa học sẽ chứng minh rằng tất cả những huyền thoại về thần thánh ma quỷ đều là khoa lác. Sự thật sẽ cần cỗi như mặt trăng hiện nay. Vậy thì những lễ nghi chỉ toàn là chuyện rườm rà, vô tích sự mà thôi, phải không hả chị?

Trả lời: Một trong những thú vui của con người chính là sự tưởng tượng. Người nào giàu óc tưởng tượng bao nhiêu, người ấy được hưởng nhiều thi vị của cuộc đời bấy nhiêu. Các em bé chỉ có mấy cọng lá, mấy bông hoa, vài cái nút chai, nhưng nhờ óc tưởng tượng phong phú, các em thái, nấu, bày, mời mọc, thế là các em cũng tận hưởng niềm vui sướng chẳng khác người lớn được mời mọc dự bữa tiệc thịnh soạn.

Đọc một cuốn truyện hay, chúng ta cũng phải tưởng tượng như mắt trông thấy nhân vật hoạt động, nói năng, khóc cười, thì mới thấy cảm thông và tiêu thuyết gia nào đưa ra nhân vật dễ cho người ta cảm thông được, dễ người ta tưởng như có thật, nhờ ở những chi tiết sống động, là tiêu thuyết gia đó đã thành công rồi. Đọc truyện, chúng ta thừa biết đó là những sản phẩm hoàn toàn do các văn sĩ tưởng tượng ra, mà ta vẫn say mê thích thú. Chúng ta lại còn phụ thêm vào truyện bằng chính óc tưởng tượng của chúng ta nữa. Đó là sự mơ mộng cần thiết để làm đẹp cuộc đời. Chẳng phải vì biết rằng nhân vật trong truyện là không

có thật, rồi mình bất mãn, có đúng không em?

Huyền thoại về Hằng Nga đã đem lại cho chúng ta biết bao thi vị, cũng như những chuyện thần tiên khác. Dù chúng ta không chứng minh được rằng đã có một thời thần tiên bay bổng tới lui giúp đỡ nhân loại, nhưng chuyện thần tiên vẫn là điều lý thú, như một khu vườn tươi mát để chúng ta ẩn mình, để chúng ta thả hồn bay bổng theo óc tưởng tượng, mà lại tưởng tượng về những điều tươi đẹp, thích lắm chứ em nhỉ.

Giá trị của những lễ nghi cổ truyền là ở tính cách tinh thần. Sự có hay không có Cung Quảng trong thực tế, không đời khác quan niệm về những truyền thống tốt của dân tộc em ạ. Dù Cung Quảng chỉ có do óc tưởng tượng phong phú, nhưng điều chính là niềm vui của ngày Tết Trung Thu, ngày mà chúng ta làm sống lại những tập tục cổ truyền, biểu hiện cho truyền thống của dân tộc. Cũng như bộ đồ áo phục gọn, nhưng lâu lâu chúng ta vẫn thấy thích thú với cái áo nâu non, chiếc khăn mỏ quạ, hoặc bà già mặc đồ Mỹ A, vắt khăn trên vai, búi tóc bánh tiêu nhai trâu bồm bồm.

Nước Nhật lấy lòng về khoa học, tiến bộ ngang hàng với Âu Mỹ, nhưng các buổi lễ cổ truyền vẫn được tổ chức trọng thể. Khoa học là thực tế. Huyền thoại là mơ mộng. Cả hai cùng có giá trị. Cũng như cục sắt và bông hoa, tuy là hai thực thể khác hẳn nhau, nhưng đều có giá trị tùy theo hoàn cảnh. Người máy tuy giỏi, nhưng không thể thay người thật. Nghi lễ có giá trị tinh thần, nó bàng bạc, không nắm được nhưng rất thiêng liêng và bền chặt. Tất cả những giá trị tinh thần đó đã quyện lại dệt thành hồn thiêng của dân tộc đó em.

Chị ĐỖ PHƯƠNG KHANH

MUỐN CÓ THẺ GDTN:

Các em chép mẫu phiếu dưới đây, điền các chi tiết vào chỗ trống, rồi gửi kèm theo 2 tấm hình 3x4 hoặc 4x6 cũng được, đồng thời bỏ chung vào bao thư một phong bì có dán 10đ tem ghi địa chỉ của em hoặc địa chỉ bạn, miễn sao cho bưu tín viên dễ tìm thấy. Phiếu nào không kèm bao thư ghi sẵn địa chỉ và có dán tem là bất hợp lệ tòa soạn sẽ không thể gửi thẻ về cho các em được.

1— Sau đây là mẫu phiếu xin gia nhập gia đình Thiếu Nhi: Em tên là..... bút hiệu (nếu có)..... sinh ngày..... tại..... hiện đang theo học lớp..... trường..... cư ngụ tại..... có khả năng..... ước vọng (nếu có)..... Xin gia nhập GDTN và hứa sẽ giữ gìn tác phong, đạo đức để xứng đáng là một thành phần gương mẫu trong đại gia đình Thiếu Nhi Việt Nam.

Ký tên



Thạch nước dừa

Vật liệu:

- 20 gr thạch trắng (xu-xoa hoặc sương sa)
- Nửa trái dừa khô
- 6 muỗng canh đường đầy ngon
- 5 bát nước lã.

Cách làm:

Thạch chia làm hai phần, một nửa nấu với 3 muỗng canh đường và 3 bát nước lã cho thật tan, chờ sôi kỹ bắc ra đổ vào tô. Dừa nạo nhỏ vắt lấy nước cốt độ 1 bát, đem hòa với 2 bát nước lã để lên bếp nấu với một nửa thạch còn lại và 3 muỗng canh đường cho thật tan, chờ sôi kỹ bắc ra. Lúc này mẻ thạch trước hơi đông và có màng, bạn rưới nhẹ mẻ thạch sau lên, nhớ rưới từ từ, rưới mạnh màng thạch trước sẽ thủng và phần thạch nước dừa sẽ chạy lộn xộn. Xong xuôi, bạn để tô thạch vào tủ lạnh hoặc ướp nước đá cho đông cứng, ăn mới ngon và giòn.

VÂN-THY



NHỮNG NGÀY ĐI BÁN BÁO THIỆU NHỊ

ĐẶNG HOÀNG

Y hẹn như lúc chia tay tại tòa soạn hồi đầu tuần, chiều hôm đó bác Văn Việt «mò» tới tôi. Lần này bác đến sớm hơn thường lệ nghĩa là đồng hồ vừa chỉ đúng 14g00 giữa lúc tôi còn đang «say sưa trong giấc điệp» bỗng hốt hoảng choàng dậy vì tiếng còi xe Honda Tin... tin.... Tin... tin dồn dập ngay ngoài cửa.

Sau vài phút nghỉ ngơi, trà nước, thuốc lá, bác Văn Việt vào đề ngay.

— Vì chủ nhật vừa rồi đã hẹn có chuyện cần gặp anh nên hôm nay tôi tới đề bàn với anh về vụ Thiệu Nhi đây.

Vốn dĩ quen ngủ trưa từ lâu dù nhiều lần muốn bỏ nhưng không được, nay phần còn ngại ngủ vì chưa «đã» giấc, phần chẳng hiểu «nếp tẻ» gì cá thành thử tôi ngỡ ngàng:

— Chuyện gì thế anh?

— Chắc anh cũng rõ là hiện nay tờ TN lờ mờ trời. Có lẽ vì bận nên anh ít tới tòa soạn, tôi được anh chị Nhật Tiến cho biết về tình trạng báo Thiệu Nhi: Mỗi kỳ ấn hành tổng số bán được chỉ bằng một phần năm thành thử trung bình hàng tuần tòa soạn lỗ một trăm ngàn đồng.

— Vâng tôi có nghe nói là báo TN không chạy nhưng đâu ngờ lỗ nặng đến thế. Tôi cứ đinh ninh rằng tòa soạn đã gửi thư ngỏ tới Quý vị giáo chức và phụ huynh các em thiếu nhi trên toàn quốc đề trình bày rõ mục đích chủ trương đồng thời kêu gọi sự giúp đỡ (bằng cách mua báo) thì hẳn là con số độc giả phải gia tăng chứ sao lại sụt được nhỉ.

— Công việc đó đông xúc tiến nên phải chờ một thời gian lâu mới biết kết quả, hiện tại thì các nhà phát hành thông báo là vì ảnh hưởng thời cuộc nên số báo gửi đi được trả về nhiều hơn trước, nhất là mấy tỉnh vừa gặp chiến nạn.

— Vậy thì tòa soạn đã tìm giải pháp cứu vãn nào chưa?

— Có chứ anh. Nếu tình trạng này kéo dài, chắc chắn T.N sẽ phải in bớt số lượng, và trong tương lai có thể trở thành bán nguyệt san hoặc nguyệt san không chừng... cùng lắm mới đành phải đóng cửa.

— Chà! «Kẹt» ghê nhỉ. Đang từ tuần san mà tụt xuống bán nguyệt san hoặc nguyệt san thì tờ báo còn gì đề mà đăng nữa đây. Lúc ấy hẳn là T.N sẽ có nhiều thay đổi về hình thức lẫn nội dung mất thôi.

— Chính vì điểm ấy nên tôi bàn với anh thế này. Anh và tôi hy sinh một thời gian thử xem có hy vọng đỡ được phần nào lỗ lã cho TN không. Tôi đề nghị là chúng ta sẽ đích thân đem báo tới quảng cáo tại các trường. Sau này các em học sinh đã quen với tờ TN rồi, lúc đó tôi sẽ tìm cách gửi báo thường xuyên, anh nghĩ sao?

Tôi nêu lên vấn đề cần thiết là phải có người đi giới thiệu từng trường, vì ngay tại Saigon này, nhiều em học sinh vẫn chưa đọc tới T.N, vì thế, anh chị Nhật Tiến đã nhờ sự tiếp tay của chúng ta. Đáng lẽ tôi tới gặp anh từ lâu nhưng vì anh mới xuất viện và còn trong thời kỳ dưỡng bệnh nên cứ chần chừ mãi đến bây giờ.

— Có thể là ở giai đoạn này tờ T.N còn mới lạ, nhưng hy vọng rằng trong tương lai, T.N sẽ thu hút được nhiều cảm tình của mọi giới. Dù sao thì với anh, tôi cũng nhận lời đi kiếm thêm độc giả cho T.N, xin anh đừng ngại... Vậy bao giờ chúng ta khởi sự?

— Tùy ở anh, nhưng nếu sớm được ngày nào hay ngày ấy.

— Vậy thì kể từ mai tôi sẽ bắt tay vào việc ngay. Xin anh cho tôi danh sách các trường tôi sẽ phụ trách.

— Tạm thời anh cứ tới các trường gần khu vực này đã, khi nào tiện, chúng ta sẽ đi tới các trường xa xa hơn anh ạ.

Thế là bác Văn Việt mở cặp lấy ra một sấp báo T.N gồm mấy số 60, 61, 62, 63, 64 và 65 đã đóng dấu «kính biểu» kèm theo hai loại «Bức thư ngỏ» kính gửi Quý vị phụ huynh học sinh và Quý vị Giáo chức trên toàn quốc.

— Đây, tôi xin gửi anh một ít báo mới nhất để làm phương tiện giới thiệu.

— Anh cứ yên chí, tôi sẽ gặp lại anh sau khi hoàn tất công tác.

ĐI «MỐC NỐI»

Sáng hôm sau, «lên khung bộ đồ đại trào, cà vát cần thận» tôi cấp theo một ít báo để đi «mốc nối» (1). Tôi cũng cần thưa ngay với quý vị độc giả T.N là công việc «mốc nối» này hoàn toàn không có gì là phạm pháp đâu nhé, vì ngoài tờ chứng nhận của tòa soạn, tôi còn bản «phô-tô-cóp-py» giấy giới thiệu của Bộ Quốc Gia Giáo Dục cho phép tòa soạn cử người tới các trường Trung Tiểu học trên toàn quốc đề quảng cáo đảng hoàng. Hai giấy đó tôi giữ thật cẩn thận và chỉ lấy ra khi cần, xong lại cho vào bao thư ngay kéo lỗ mà thất lạc thì hỏng bét. Đề báo đảm hơn nữa, tôi dùng hai, ba cái «át-tát» ghim chặt bao thư vào phía trong bìa cứng, bên ngoài còn chẳng thêm mấy «sợi thung» cho chắc ăn, bởi lẽ các cụ nhà ta đã dạy rằng «cần tắc vô áy náy» mà lỵ.

Trường được tôi chiếu cố trước nhất là Trung Tiểu học Mai Khôi Chí hòa.

Vừa bước vào văn phòng và may mắn gặp lúc vắng khách, tôi ngỏ ý xin yết kiến bà hiệu trưởng. Một trong mấy nhân viên đang cặm cụi ghi chép liền mời tôi sang phòng bên. Lát sau bà hiệu trưởng tới, tôi trình giấy phép của bộ Quốc Gia Giáo dục cùng tờ chứng nhận của tòa soạn rồi nêu rõ mục đích của mình:

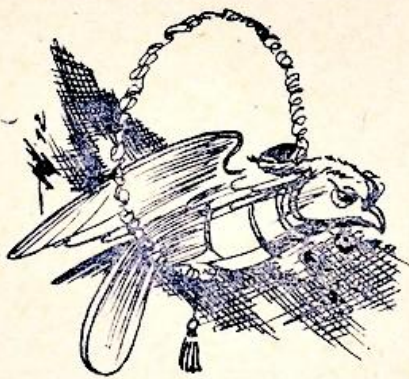
— Thưa bà, đại diện cho tuần báo Thiệu Nhi, hôm nay chúng tôi đến đây, trước hết là đề xin kính biểu bà mấy số báo mới nhất với ước mong được bà thăm định giá trị bài vở về phương diện giải trí và giáo dục, sau nữa xin bà vui lòng cho phép chúng tôi gửi bán hàng tuần một số báo tại trường...

Rất vui vẻ, bà hiệu trưởng cho biết.

— Vì hết sức quan tâm tới phần đức dục của các em học sinh nên tôi cũng đã đọc qua một số báo dành cho trẻ em trong đó có tờ T.N của các ông. Chúng tôi nhận thấy tờ báo này khá với nhiều bài vở hữu ích, đã vậy lại còn in đẹp nữa...

(còn nữa)

(1) Danh từ của bác Văn Việt dùng chỉ việc đi giới thiệu T.N với các trường.



người dân Cao Miên không nhằm vào dịp Trung Thu tháng 8 mà chậm lại đến tiết Hạ Nguyên âm lịch.

Họ vẫn giữ lễ mừng trăng, lễ đó gọi là «OK ANG BOK» hay «PITHI SAMPÉS PRAK KHE». Buổi lễ tổ chức vào ban đêm, với lễ vật như sôm đẹp, chuối, các loại khoai, mía.v.v... Họ cũng tổ chức các cuộc vui như hát tuồng, thả đèn giấy và thả thuyền trên những con sông...

NHẬT THUY SƯU TẦM



TRUNG THU NƠI XỨ NGƯỜI TẠI NHẬT BẢN:

Thú thưởng trăng, đối với dân Nhật không phải là của riêng các em nhi đồng, mà chính là của người lớn. Mỗi năm có hai hội thưởng trăng theo âm lịch: hội đầu là ZYUYOGA nhằm ngày rằm tháng 8, kế đến là hội ZYUSANYA nhằm ngày mười ba tháng 10. Tục lệ truyền rằng hễ ai đã lập hội thưởng trăng đầu thì cũng phải lập hội thưởng trăng sau: nếu không sẽ bị sui sẻo không biết thế nào mà kè.

Trẻ em Nhật Bản nào cũng có đèn cá chép, kể từ khi lọt lòng mẹ, vì cá chép tượng trưng cho sự can đảm, nhất là của người trai. Truyền thuyết cho rằng cá chép là hiện thân của một võ sĩ SAMOURAI vì đức tính can đảm của nó, dám lội ngược dòng nước và vượt cả thác nước nữa.

TẠI TRUNG HOA:

Dân TRUNG HOA tổ chức lễ mừng trăng vào đêm rằm tháng 8. Vào đêm rằm, họ bày tiệc cúng ông bà, cha mẹ. Đây cũng là dịp để cha mẹ, anh chị em họp mặt. Họ ăn bánh trung thu, xuất phát từ đời Minh với ông Tướng Lưu Bá Ôn, dấu mặt thư và khẩu hiệu xuất quân, tạo nên một cuộc cách mạng to tát. Trẻ con và người lớn dự những cuộc chơi vui vẻ như múa rồng, lân hay sư tử. Tục rước đèn bắt nguồn từ đời Đường Minh Hoàng đến nay vẫn còn tồn tại. Đèn cá chép do ông Bao Công nghĩ ra để khu trừ loài yêu quái do cá chép biến thành, thường hiện ra vào mỗi đêm trăng. Đèn kéo quân do Lục Đức sáng tạo cũng vẫn còn xuất hiện vào mỗi mùa Thu rằm tháng 8.

TẠI CAO MIÊN:

Lễ chào mừng trung thu của

thiếu nhi 14

TỤC MÚA LÂN

Thuở xưa, tại một làng nọ, cứ đến rằm tháng tám âm lịch, dân chúng trong làng thường tổ chức ăn uống rất vui vẻ.

Nhưng đến một năm kia, vào ngày Trung thu, có một đôi đại bàng khổng lồ đến xây tổ trên một đỉnh núi cao ở giữa làng. Thấy dân làng tụ tập ăn uống, một con bèn bay xuống quắp một người đem về tổ. Thấy vậy, dân làng liền đem đồ thiết khí ra đập lớn lên để con chim hoảng sợ.

Qua bữa sau (theo tục lệ thì dân chúng trong làng ăn mừng ba ngày) con đại bàng lớn không còn sợ sệt như trước nữa. Nó rủ theo thêm một con nhỏ nữa. Dân làng lại đem những đồ thiết khí ra đập như hôm trước. Nhưng vô hiệu quả. Hai con đại bàng toan quắp thêm một người nữa. Nhưng trên không hiện ra một con vật kỳ quái. Hai mắt nó dọi ra lửa trên đầu là cái sừng cong cong. Sau cái đầu tròn là một thân hình kỳ dị đặc biệt. Dài như thân rắn, nhưng to hơn. Mình nó cũng có vảy, nhưng lấp lánh như các vì tinh tú. Đó là con lân. Nó tỏ ra rất hùng dũng khi chiến đấu với hai con đại bàng. Sau đó, đôi đại bàng phải bay đi và con lân biến mất.

Tối đó, người hào trưởng trong làng đi ngủ, bèn thấy con lân đến báo mộng rằng:

«Ngày mai, thế nào đôi đại bàng cũng sẽ trở lại. Vậy ông cho người lấy giấy màu vụn dán vào «khung đầu lân làm bằng tre. Lấy vải màu vụn kết lại với nhau, thành thân hình. Rồi cho người chui vào mà múa mỗi khi đôi đại bàng đến, thì nó sẽ hoảng sợ mà bay đi.»

Sáng hôm sau, khi thức dậy, người hào trưởng liền cho người làm y hệt như lời con lân đã dặn.



GÓT THU

Thu đi trên lá vàng
Dẫm gót hài lang thang
Dư âm kêu xào xạc
Từng bước từng cung đàn.

Em ru trong tiếng gió
Nhẹ say trong mơ màng
Ai hay chân nai bé
In dấu mùa thu sang

HÙNG-VỸ

MÂY THƠ

Mây trời lơ lửng trên không
Bay qua non nước mênh mông trải dài
Tuổi thơ mây ngự sớm mai
Trắng trinh khờ dại như bài a, b.

TRĂNG THƠ

Cười vang rộn rã đêm trăng
Vỗ tay kêu chị Nguyệt Hằng xuống đây
Dịu hiền tơ sáng ngất ngây
Tuổi khờ chỉ biết vui vầy cùng trăng.

THUYỀN THƠ

Con đò lơ lửng trên sông
Đem theo sóng nước mênh mông trăng đầy

Tuổi thơ đó chỉ còn đây
Miên man tuổi dại thơ ngây nụ cười.

THIÊN-NAM

Quả nhiên, như lời con lân đã nói. Tối đó, đôi đại bàng bay trở lại. Nhưng lần này người hào trưởng cho lân đến những bốn con lân. Khi đôi đại bàng đến, lập tức người hào trưởng cho đem bốn con lân giả ra đe dọa đại bàng. Thấy lân này có những bốn con lân nên đôi đại bàng hoảng sợ bay đi nơi khác.

Từ đó, dân chúng trong làng có thể tổ chức nhiều chuyện mà không sợ bị đại bàng quấy phá. Và từ đó, tục múa lân ra đời.

(Mâm non Nguyễn đình Tổ)

(Theo lời thầy Nguyễn Cánh kể vào niên khóa 1970-1971 nhân dịp lễ Trung thu)



Cha đẻ của bưu thiếp có hình (CARTE POSTALE)

Vào mỗi mùa hạ, hàng triệu du khách rủ nhau đi khắp đó đây trên đất Mỹ. Họ gửi về nhà hàng triệu bưu thiếp chụp những hình ảnh mỹ lệ của cảnh vật, kèm theo những lời thăm hỏi, chúc tụng.

Ai đã có sáng kiến gửi thư theo kiểu này?

Cha đẻ ra loại bưu thiếp hình ảnh trên là William Henry Jackson (Uy-li-am Hen-ri Giắc-sơn), một họa sĩ kiêm nhiếp ảnh gia và cũng là một nhà thám hiểm. Ông đã sống tới gần 100 tuổi và rất hài lòng với một chiếc máy ảnh chụp phim màu.

Lúc đầu, ông Jackson cư ngụ ở miền Đá Vàng. Ông đã du lịch theo con đường mòn lần tới Ô-rê-gôn trước khi người ta có đường xe lửa tại đây. Ông gửi về nhà hàng trăm tấm bưu thiếp có in phong cảnh. Chỉ sau đó ít năm, loại thiếp này đã được phổ biến sâu rộng trong dân chúng. 30.000 tấm hình phong cảnh nằm trong bộ sưu tập của ông được in ra, và chẳng bao lâu tràn ngập khắp lục địa. Nhà thám hiểm này đã phác họa và chụp hình tất cả cảnh vật trong các tiểu bang. Ông đã vác máy ảnh đi khắp nơi, từ Âu Châu xuyên qua Phi Châu, Á Châu, Úc Châu, tới các hòn đảo ở Nam Hải.

Jackson ra đời năm 1843 tại miền bắc Nữ Ước. Bà thân sinh ra Jackson là một họa sĩ chuyên vẽ tranh bằng màu nước. Còn cha của ông rất say mê và có nhiều kinh nghiệm về một lối chụp hình mới. Một người Pháp tên là Daguerre (Đa-ghe) đã khám phá ra phương pháp này chỉ trước khi Jackson sinh ra có bốn năm.

Jackson theo học trường công lập tại Nữ Ước. Sau khi ra trường, ông làm họa sĩ. Năm 17 tuổi, ông theo nghề sửa hình. Tới năm 1862, ông nhập đoàn người tình nguyện theo lời kêu gọi của Lincoln (Lanh-côn). Năm 1865, Jackson làm việc tại đường hỏa xa thuộc thị trấn Joseph (Giô-đép), tiểu bang Missouri (Mít-su-ri). Ở đây, ông đã theo đoàn tàu của các dân định cư để tới Hồ Muối. Sau đó, ông chăn một đàn bò tới Hồ Muối Lớn. Trên đường đi, hề thấy thổ dân da đỏ ở đâu là ông vác bút ra phác họa ở đó.

Từ Hồ Muối, Jackson đi bộ tới một nơi mà bây giờ gọi là Los Angeles. Ba tháng sau, ông băng qua đồng bằng để trở về, dẫn theo một đàn ngựa rừng tới 150 con. Ông đã chụp hình một số bộ lạc dân da đỏ tại những miền hoang dã. Sau đó, ông bắt đầu thực hiện một cuộc sưu tập tới 3000 bức hình. Đây là bộ sưu tập quý giá nhất thế giới nói về sinh hoạt của dân da đỏ. Hiện những hình này được Chính Phủ giữ tại Hoa Thịnh Đốn, vì chúng có liên hệ chặt chẽ tới lịch sử của các sắc dân.

Về sau, khi con đường hỏa xa Thái Bình Dương được xây dựng mạnh mẽ miền duyên hải phía tây, Jackson đã chụp tất cả những hình ảnh thuộc biên giới mới này. Vào năm 1871, tháp tùng một phái đoàn thám hiểm, Jackson đã lặn lội, tiến sâu vào miền hoang vu, nơi phát xuất ra con sông Đá Vàng. Nhờ sự bảo vệ của binh sĩ, đoàn thám hiểm đã khám phá ra những dòng suối nước nóng Mammoth, Norris và thung lũng Đá Vàng.

Khi cuộc thám hiểm chấm dứt, Jackson đi Hoa Thịnh Đốn. Ông mang theo những tấm hình đã chụp được trong cuộc hành trình trên. Ông trao cho một Thượng nghị sĩ trọn một bộ hình sưu tập. Căn cứ vào đó, các bạn của vị Thượng nghị sĩ đã làm một đạo luật biến miền Đá Vàng thành một Công Viên Quốc Gia.

Vào một buổi sáng đẹp trời trong năm 1873, Jackson đã nhìn qua một

thung lũng tại Cô-lô-ra-đô và thấy một ngọn núi cao. Bên sườn của ngọn núi, có hình một chữ thập trắng do băng tuyết tạo thành. Jackson gọi núi này là núi Thánh Giá. Nơi Jackson đứng để thu vào ống kính thắng cảnh trên, được gọi là núi Jackson. Còn nhiều núi cũng mang tên Jackson, như đồi Jackson ở Cô-lô-ra-đô, thung lũng Jackson ở gần Casper. Hàng năm, các du khách thường đua nhau chụp ngọn núi Jackson danh tiếng trên.

Năm 1898, giá gửi các bưu thiếp khá cao. Vì thế, Jackson có thương lượng với một nhà in ở Michigan (Mi-chi-găng) vừa mang từ nước Đức về một kỹ thuật in hình màu mới. Công ty đã tung ra một loạt hàng chục triệu bưu thiếp. Cho tới ngày hôm nay, nhiều hình ảnh của Jackson vẫn được in ra cho các du khách dùng, mặc dầu những hình này đã xưa tới trên 60 năm.

Năm 1924, Jackson được 81 tuổi. Nhưng ông lại bận rộn hơn bao giờ hết. Ngày nay những bức họa của ông đã được treo tại các tòa nhà liên bang ở Hoa Thịnh Đốn và tại các viện bảo tàng.

Năm 94 tuổi, Jackson đã thực hiện những hình ảnh lịch sử lớn lao và đã đoạt giải trong hai cuộc triển lãm hình ảnh.

Tháng giêng năm 1939, Jackson đã chủ tọa một buổi lễ kỷ niệm 100 năm khám phá ra phương pháp thu hình. Ông có mặt trong buổi lễ này vì ông là một nhiếp ảnh gia đã có 80 năm thâm niên trong nghề so với 100 năm thành lập ngành nhiếp ảnh.

VĂN-TRUNG
Theo Karl Detzer



CHUYỆN ĐIỀN

Viên Giám đốc dưỡng trí viện hỏi một bệnh nhân:

— Anh tên chi?

— Nã Phá Luân đệ I, hoàng đế Pháp Quốc đây!

— Sao anh biết đó là tên anh và anh là hoàng đế.

— Ông trời bảo tôi thế.

Một anh điền khác đứng gần bên cạnh cãi:

— Đồ điên! Tôi có nói với nó bao giờ đâu.



NHỚ THU XƯA

Hoa vông nở sau vườn xanh cây lá
Cánh hoa hiên màu lụa nắng trước sân
Bé đứng nghe chim sẻ hót trên cành
Chợt nhớ một tuổi nào xa lắm

Thu năm nào cũng màu hoa vông vang
Nở vườn sau riu rít giọng chim chuyền
Bé áo xanh như trời vào tháng tám
Đang tung tăng đuổi bướm đáp chập chờn

Thu năm đó còn xanh màu ngọc bích
Bé vô tư với tuổi mới lên năm
Và niềm vui đêm tháng tám trăng rằm
Cũng hé nở như chùm hoa bưởi trắng

Anh Long suốt buổi vót nan, vẽ giấy
Làm chiếc đèn con cá thật xinh
Đêm trung thu anh em đi phá cỗ
Đèn lập lòe trong ánh sáng mùa trăng

Bé đã qua suốt mấy mùa trăng sáng
Đâu biết thời gian tựa cánh chim
Bé quá nhỏ đâu biết ngày chinh chiến
Anh Long đi như chim mất dấu tìm

Và anh ngủ suốt đời trong rừng xanh
Lá ôm anh trong giấc ngủ an lành
Mẹ bên cửa đợi bóng chim biển biệt
Bé biết buồn giữa ngày của mùa trăng

Giờ cũng hoa vông vàng sau đám lá
Chim sẻ chuyền trên mái ngói rêu phong
Chiếc đèn cũ nát bên thềm đá vỡ
Mà anh Long còn đi mãi ngàn năm

Bé vẫn đứng chờ mùa thu xưa đến
Nhìn nắng vàng ươm khoảng sân vuông
Nghe thương nhớ đi vào tim len lén
Bé cúi đầu nhìn mấy ngón tay buông

THÔNG XANH

(đề tưởng nhớ linh hồn ĐTLTMT)

VUI THU

Đêm Thu vui ánh trăng tà
Đèn hoa, bướm Thỏ bánh quà đầy mâm
Ta đây Trăng đó tình thâm
Rượu ngon hãy uống, trà ngâm gọi văn

CỎ NON (Đà Nẵng)

ĐÊM TRĂNG

Đêm nay trăng đẹp làm sao
Vàng trắng mười bốn lên cao giữa trời
Em đi nhịp bước lên đồi
Ngắm trăng tỏa sáng, chơi vơi cửa hồn
Lẻ loi đứng giữa đôi thông
Gió đêm xào xạc ru hồn mộng mơ
Em như một chú nai tơ
Bên giếng nước bạc ngần ngơ nhìn trời
Lá vàng gió thổi rơi rơi
Rừng thông hòa tấu những lời vi vu

ANH SƠN

THU TÍM LÁ VÀNG

Gió vào thu chợt buồn và hiu hắt
Con chim gầy thoi ngậm cỏ miền xa
Quên bước chân chiều nao vẫn la cà
Chờ dấu mỏ nghe thời gian chậm lại
Hương đồng xanh cỏ non mùi ngai ngái
Bên hàng rào bông bìm bịp nở mau
Dẫm bước chân lên ngọn cỏ xanh màu
Cô bé vẫn la cà tìm cánh bướm
Cô đâu biết mùa thu vàng vira chớm
Nắng thu hiên, mây thu cũng bàng khuâng
Mây thu chen nhau những chín mươi lăm

Từng trái chín là khô chờ luống tuổi
Thời gian như không bao giờ thay đổi
Khu vườn khô mong mưa đến từng ngày
Công viên xưa từng chiếc lá bay bay
Từng hơi thở nghe sương tan buổi sáng
Mùa thu hôm nao ở đây không nắng
Mây giăng nhiều và con ngõ vui vui
Lá me khô thay xác lá chôn vùi
Đàn chim nhỏ buồn vui cùng tuổi ngọc
Giọt mưa thu không đủ cho cây cỏ mọc
Nhưng cho cô bé những phút vu vơ
Giọt thủy tinh rơi bên tuổi mộng mơ
Trong ánh mắt héo hon ngày tháng đại
Đêm tình đêm ước mơ như huyền thoại
Ngày lại ngày vọng tưởng tựa chiêm bao
Sáng hôm nay chim thức dậy xôn xao
Đêm hôm trước chạnh thương nhìn rừ rừ

Thật hân hoan chim tung trời lồng lộng
Dù thu về thu buồn với thi nhân
Dù bước đi lòng còn mãi phấn vờn
Dù mộng ảo vẫn chỉ là mộng ảo
Thu vàng ối về sân trường tìm tà áo
Cho ước mơ này không mãi xa xôi
Hiên như bé thơ ru giấc trong nôi
Chiều nhạt nắng ngoài hiên nhìn thu tìm

VŨ-VĂN-CHƯƠNG

(Thi văn đoàn Lạc Hồng)

TRĂNG LÁ HỒ THU

tặng HÙNG-VỸ

Vàng Trăng lơ lửng trên cao
Bóng in đáy nước nghìn sao hững hờ
Khung trời diệu vợi hương mơ
Mây trôi nhẹ nhẹ như chờ vàng Trăng
Hồ thu in bóng chị Hằng
Long lanh sáng tỏ soi trần gian vui
Mùa thu lá úa ngậm ngùi
Vàng theo năm tháng đầy vơi những sầu
Xa cảnh lặng lẽ lòng đau
Tả tơi xác lá chìm sâu đáy hồ
Mùa xưa nhánh cũ nơi mô ?
Đề thân lá úa giờ cô đơn buồn
Heo may nhẹ nhẹ vương vương
Lá thu vẫn khóc hồn thương kiếp nào
Dưới hồ thu vụn vì sao
Cùng Trăng thanh ấy xây cao mộng vàng

Mái chèo cô lái đò ngang
Bồng khía mặt nước lùm tán vỡ hồn
Nhấp nhổ gợn sóng vòng tròn
Trăng thu muốn mảnh không còn long lanh

Hỡi người xao động đêm thanh
Còn đâu tâm sự: « xa cảnh, lá rơi ! »
ĐĂNG LINH (Thu thuở 15)

MÙA THU CỦA BÉ

Hồi tưởng lại những mùa thu tuổi nhỏ
Thủa hay đòi quà vật buổi sớm trưa
Tuổi ươm mơ say giọt nắng lụa thừa
Thường nhặt lá ép vào trang vở mới
Ngày rằm tới bé mừng phơi phơi
Đùa reo vui cùng chúng bạn trước đèn
Rất hài lòng khi nào được tiếng khen
«Đèn con cỏi này mua đâu đẹp quá»
Rước đèn xong bé quây quần bên má
Án trung thu ngồi thưởng ngoạn dưới trăng

Đẹp làm sao nét đẹp của trăng rằm
Và má kể chuyện đời xưa «Chú Cuội»
Rồi bé đã ước mơ làm Chú Cuội...
Ôm gốc đa du hí cõi thần tiên
Bé sẽ xin được một phép vô biên
Cho sống mãi trong thiên đường tuổi đại.

AN THÀNH

BN: Mây tím cuối trời (Châu Đốc)



SÁNG TÁC

NHỮNG MÙA THU XA

LÊ MINH CHÂU (Sa Đéc)

Tôi trở về nhà khi thành phố vừa lên đèn. Buổi chiều đang cố le lói một chút ánh sáng ở phương Tây như nuôi tiếc trước khi tắt hẳn. Giờ này mọi người có lẽ đã ăn cơm cả rồi, chỉ có tôi về trễ thôi. Cũng tại chiều hôm nay trời đẹp quá, mãi đi với lũ bạn mà quên về — «Thôi thì đành ăn cơm trễ vậy» — Tôi mỉm cười với ý nghĩ đó...

Chị Ngân đang sửa lại ít trái cây trong đĩa ngũ quả trên bàn thờ. Thấy tôi chị hỏi:

— Hôm nay Du về trễ cơm rồi đấy nhé...

— Vâng, em với Việt đi lang thang chơi... Mà mấy buổi chiều đẹp quá chị ạ, em định vẽ lại liên mới được.

Chị Ngân nhìn ra cửa:

— Du thì lúc nào cũng cọ sơn giá vẽ... Không ăn cơm à?

Tôi lẳng lơ rồi bước nhanh lên thang. Căn gác bé nhỏ với sách vở bừa bãi có một vẻ yên tĩnh đặc biệt. Để nguyên quần áo không thay tôi nhào đại lên giường nhắm mắt. Con làm biếng không cho phép tôi cầm lấy cây cọ để ghi lại cảnh chiều vừa thấy. Phải nằm một lúc mới có đủ can đảm làm việc được.

Nhưng mãi rồi tôi cũng không ngủ được. Nghe quanh mình mọi vật đều im lặng. Loáng thoáng có tiếng chị Ngân với lũ cháu đang làm gì đó ở dưới thang lầu. Sự mỗi một của buổi đi dạo xâm chiếm hoàn toàn làm rã rời cơ thể. Căn gác tối thui nhưng tôi cũng không thêm bật đèn lên.

Hơi giật mình khi nhớ lại hôm nay đã là 15 rồi. Trung thu đã về mà tôi quên bẵng. Tánh tôi vẫn thế, cứ hay quên và không khi nào để ý đến sự vật quanh mình. Lúc này đi dạo phố tôi đã thấy lồng đèn bày thật nhiều trong các tiệm, có cả bánh trái nữa chứ. Ấy thế mà vẫn không nghĩ ra được ngày lễ hôm nay thì thực là đáng trí.

Có tiếng động trên cầu thang rồi một cái bóng bé nhỏ bước lên cất tiếng kêu nho nhỏ:

— Chú Du ơi... Chú Du...

Nhận ra tiếng bé Nhật, tôi bước xuống giường bảo:

— A... Nhật đấy hở... Chờ chú vịn đèn chút nha... Đứng đó, đừng đi đâu coi chừng té nha

Đứa cháu ngoan ngoãn cất tiếng dạ nhỏ. Ánh đèn bật lên tôi nhìn nó mỉm cười:

— Nhật lên đây chi thế... Hơi sợ té à?

Đứa cháu bước lại gần tôi, miệng cười thật ngây thơ:

— Chú Du sửa đèn Nhật cái nan lồng đèn này đi. Nó lệch qua một bên nè. Nhật sợ lát nữa đốt đèn nó cháy quá chú ơi..

Nhìn vẻ lo âu món đồ chơi hiện lên gương mặt bé Nhật tôi bỗng xúc động. Tưởng nhớ lại một thời đã qua với những mùa trăng rằm xách lồng đèn theo sau chị Ngân mà lòng cứ nơm nớp lo bị cháy. Quả là xui xẻo nếu việc đó xảy ra và dù có nhiều bánh mứt đem cho cũng không bằng những giây phút vây đoàn rước đèn như thế. Những mùa trăng ấu thơ đã qua đi rồi, đã xa tít tắp, tôi lớn lên với những muộn phiền ưu tư giăng kín nên không còn can đảm vui chơi một lần như ngày xưa.

— Nhật ngồi xuống đó lật sách xem đi, để chú sửa lại cho...

Bé Nhật vâng lời, nó bước đến giường ngồi xuống. Tôi đưa tay đỡ chiếc lồng đèn lên xem. Chiếc đèn có hình con cá với cặp râu vàng ngoe ngoáy thật đẹp. Chị Ngân hẳn cũng mua mới tới ngày xưa, đã bỏ rất nhiều thì giờ để lựa được như thế này. Đưa tay kéo nhẹ cái nan lồng cho trở về vị trí cũ xong tôi quay sang hỏi Nhật:

— Bé này, vậy chứ cu Tường, cu Lân, cu Sang và bé Xuân Du có lồng đèn hình con gì hở?

Mắt thằng bé sáng lên:

— Đẹp lắm chú ơi! Cu Tường có con chim bồ câu, cu Lân có cái quả trám, còn anh Sang thì có chiếc thuyền buồm mí lì chị Xuân

Du với ngôi sao ý... Tối nay nè, mẹ bày cỗ ở ngoài vườn hoa ấy... Vui lắm

Đưa cho bé Nhật chiếc đèn đã sửa xong, tôi mỉm cười:

— Ừ, chơi cho khéo hông thôi nó cháy thì xui lắm nha...

Thằng bé gật đầu vui vẻ tiếp lấy chiếc đèn. Có tiếng chị Ngân dưới nhà vọng lên:

— Chú Du ơi, xuống đây bày cỗ với các cháu nè... Hôm nay Trung Thu mờ làm gì rút lên gác vậy...

Tôi quơ vội chiếc áo, đáp:

— Chờ em thay đồ rồi đã chị ơi...

Nhưng lũ cháu nóng lòng đã leo lên gác tìm tôi. Trên tay đứa nào cũng lồng lồng đèn hoa. Bé Xuân Du nhìn tôi láu láu:

— Chú thay đồ nhanh lên đi rồi ra vườn hoa xem. Nãy giờ cháu với mẹ bày cỗ ngoài ấy đó... Đẹp ghê đi...

Vắt lũ quần áo vừa thay đổi xong ra một bên tôi đứng đợi:

— Ừ, cháu Xuân Du một khi ra tay là phải biết... Đẹp lắm chứ chả chơi đâu...

Mấy đứa bé liu riu cười nố; theo chân tôi xuống thang ra vườn.

Khu vườn lúc này được sáng rực lên với những ngọn đèn cắm chặt trên cành cây. Và trên cao vàng trắng tròn đang lơ lửng thả những sợi tơ vàng óng ánh xuống trần gian. Tất cả đều chan hòa ánh sáng, thứ ánh sáng huyền diệu mà mỗi năm chỉ có một mùa được cảm nhận. Không gian ngát hương hoa thơm quyện mùi trầm nơi bàn thờ Phật làm sáng khoái tinh thần. Con mỗi một lúc này dường như bay biến, tôi bước lại gần chị Ngân cười:

— Một mùa trăng nữa lại về, em chúc chị và các cháu được mãi mãi yên vui và trong lành như ánh trăng.

Chị Ngân cũng cười, bảo:

— Chú làm thơ đó hở?

Mắt chị chớp nhanh cảm động, lời chúc có vẻ bỗng đùa của tôi có lẽ đã gọi cho chị những hình ảnh xa xôi nhưng cũng tuyệt vời nhất của thời thơ ấu. Kỷ niệm tưởng chôn vùi theo thời gian không dừng lại nổi lên dạt dào trong tâm khảm, tôi đưa tay đốt ngọn đèn cây trong con bồ câu của cu Tường rồi nhẹ nhàng thốt:

(xem tiếp trang 24)



NGUYỄN TRƯỜNG ANH THẮP NẾN KỶ NIỆM SINH NHẬT THIỆU NHI

Bây giờ tôi đang học bài thi lục cá nguyệt kỳ I, năm đệ tam, Khoa Học Toán. Bây giờ tôi mới bắt đầu đọc báo Thiệu Nhi. Hình như tôi đến với Thiệu Nhi muộn màng nhất, từ số 68, nhưng trước đó tôi có đọc được vài số do một người bạn cho mượn. Và từ đó cho đến nay, cứ đến mỗi chiều thứ bảy là tôi có một ít xúc động nho nhỏ khi cầm tờ báo trên tay, Thiệu Nhi, ngọc ngà dấu mến. Như một kỷ vật. Như một kỷ niệm. Và như một người bạn nhỏ của mình, những tháng ngày học trò thơ ấu tuyệt vời sửa soạn cho một thời mới lớn rực rỡ.

Bây giờ tôi đang viết bài gửi cho Thiệu Nhi. Và gửi về tòa soạn 159 Thiệu Trị, Phú Nhuận, Sài Gòn. Cái địa chỉ mà có lần chú chủ biên Nhật Tiến bảo là, những người bưu tín đưa thư lộn hoai; là bất cứ thư ai, thấy đề 159 là đùn vô tòa soạn. Và sau đó thì tòa soạn hoàn lại cho bưu tín viên. Mỗi tuần tôi đều gửi thư và bài vở vào ít nhất là hai cái. Và chờ đợi. Nỗi chờ đợi có khi cái cổ dài ra như cái cổ cò, cổ hươu, nhưng rồi cũng kiên nhẫn chờ đợi. Chờ đợi bài mình có được đăng hay không. Chờ đợi mỗi chiều thứ bảy đề mua Thiệu Nhi như chờ đợi một món quà về chợ của mẹ, những lần đi xa bản bật ba, bốn ngày và buổi về thế nào « mẹ cũng mua quà về cho ». Những lần không có bài mình đăng báo, lúc đó khuôn mặt tôi xuống tinh thần thê thảm như buổi nhiều nắng vàng vọt sắp hết. Những lúc đó, tôi chán nản và mệt mỏi, dành năm dài thờ đốc. Nhưng hai ba ngày sau, trường mình dậy, viết bài gửi vô. Đôi lúc nghĩ rằng, có những bài đăng trên Thiệu Nhi đọc chẳng ra hồn tí nào thể mà được chọn đăng, trong khi bài mình không đến nỗi... Chủ quan đến như thế nhiều lúc trở nên ích kỷ, hèn mọn. Đôi lúc cũng nghĩ rằng, tòa soạn chọn bài một cách rất dễ dãi, lộn lạo. Có nhiều lúc tôi muốn

viết thư đề nghị, nhưng rồi lại thôi. Đã biết bao nhiêu là các bạn TN gợi ý kiến về tòa soạn đòi bỏ mục này thêm mục kia, rồi cuộc cũng chẳng đến đâu. Với tôi, thì mong rằng tòa soạn nghiên cứu kỹ lưỡng hơn. Bằng lòng với hình thức nội dung hiện tại. Có thể nói là tuần báo Thiệu Nhi in đẹp nhất trong các tờ báo.

Những lúc hăng hái, vui vẻ, thoải mái là những lúc cảm thấy có những xúc động tự nhiên thành thật. Ngồi lại, đọc qua những bài thơ của mình đăng trên Thiệu Nhi, bài đầu tiên đến bây giờ, mình có một chút ngậm ngùi, sung sướng.

Dẫu sao, mỗi bài văn bài thơ là một chút ít đời sống tâm sự, kỷ niệm được gói theo, một thuở ấu thời dẫu yêu rực rỡ, bất hạnh. Một thời cắp sách ngọt lịm như những miếng kẹo, những trái đào thơm mùa xuân miền viễn.

Ở một tuổi nào đó. Tới một buổi nào đó, nhìn lại khoảng thời gian kỷ niệm bóng hình mình xanh mờ hồng thắm. Tôi nghĩ, mỗi người đều có những lúc hồi tưởng lại bóng mình đã qua, nhỏ giọt tưởng tiếc tuổi mình nay đã lớn, có thể như vậy. Tôi có những người bạn, lúc nào cũng muốn tham gia vào mọi sinh hoạt đoàn thể nào, để lấp đi những khoảng thời gian trống trải. Tôi nhớ hồi tôi bắt đầu gia nhập GDTN Nha Trang. Một ngày chúa nhật. Những ngày chúa nhật tôi hưởng thụ thật đầy đủ, tuyệt vời. Một ngày vui tươi. Một ngày thi vị. Một ngày chủ nhật tôi chờ đợi để đi sinh hoạt. Như mỗi chiều thứ bảy, tôi đã chờ đợi đề mua Thiệu Nhi. Tôi đã viết một bài văn, kể lại một chuyến đi cắm trại của GDTN NT, nhưng không thể diễn tả hết nỗi vui của tôi được. Tôi mơ hồ, bây giờ còn vang vọng trong hồn tôi: những tiếng sóng biển, cơn gió lạ mơn mõi, vương cỏ nắng xanh hương. Và, những bài ca vui tươi hào hùng thổi tự những bờ môi ngọt lịm. Những ngày chủ nhật tôi đi theo, vui như thiên bóng. Tôi cảm thấy yêu tuổi ấu thời của tôi, với một thời vừa lớn, hồn nhiên như nai vàng, như chim sáo nhỏ ngày xanh. Những chúa nhật ngọt hương thân ái đó, những buổi sinh hoạt tuyệt vời chan chứa niềm vui trùng trùng nỗi thương quê hương, học đường, và gia đình. Cho đến một lúc nào đó, tôi rời xa nó, đủ để những luyến tiếc, ray rứt, tiếc nuối một thời. Để hồi tưởng lại trên

những chuyến tàu hồi tưởng dĩ vãng.

Bây giờ, đến ngày mừng tuần báo Thiệu Nhi lên ba tuổi. Ngọn nến thấp lèn-trong hồn những đứa bé, những nhi đồng, con cháu mình tự hào, có một Phù đồng Thiên Vương, có một Trần quốc Toàn sáng ngời. Mừng đệ nhị chu niên Thiệu Nhi, cùng mùa trăng Nhi Đồng tuyệt vời. Huyền thoại một đêm trăng của tháng tám trở lại. Huyền thoại đêm trung thu tuổi còn thơ ấu. Những con đường ngợp ánh trăng, mùi



hương của rừng cúc vàng, cúc trắng, của mộng mị và ước mơ. Mừng đệ nhị chu niên Thiệu Nhi. Mừng ngày tết Nhi Đồng, tôi thấy lòng mình tràn ngập sung sướng. Sung sướng như những lần đi sinh hoạt với GDTN. Sung sướng như mỗi lần thấy bài đăng. Và sung sướng khi tham dự những mục trong tờ báo TN. Mỗi lần mua tờ báo Thiệu Nhi về, là tôi bỏ thời giờ ra ngồi nghiền ngẫm những câu « đồ vui có thưởng », tìm vài câu diễm nào đó có chút thích những bức hình « giải trí ngoạn mục », dù mình chẳng bao giờ trúng giải, nhưng sung sướng vì nỗi vui tràn ngập tuổi mình.

Bây giờ, thấp nấn mừng Đệ nhị chu niên tôi đây tuần báo Thiệu Nhi đã hơc đi những bước khó khăn, đầy gian lao thử thách. Tôi thấy, Thiệu Nhi vững vàng như núi thép đứng giữa phong ba bão táp. Và tôi thấy đại gia đình Thiệu Nhi phải tồn tại, mãi mãi soi đường cho lớp trẻ đã bị nhồi sọ, trở lại con đường của lớp trẻ nhi đồng rực sáng vươn cao. Thấp nấn ăn mừng Đệ nhị chu niên, tôi khâm phục sự hy sinh của bác chủ nhiệm, chí nhân nại của chú chủ biên, các bác và các anh chị trong ban biên tập, đã và đang « chống gậy mà đi ». Tờ báo Thiệu Nhi đang anh dũng, đều đều ra mỗi tuần

trong thời gao châu củi quế này là cả một công trình của những người yêu Thiếu Nhi, yêu tuổi thơ. Là của những người chỉ muốn: đào tạo những trẻ em thành những tầng lớp người hữu dụng thiết thực trong công việc làm đẹp quê hương sau này. Tình trạng báo chí giáo dục khốn khó trong việc đứng vững. 6 tờ báo đã được chính phủ ủy nhiệm cho việc giáo dục tuổi trẻ. Thế mà 3 trong sáu đã tạm ngưng hoạt động. Thi ra những tờ báo dễ thương nhất, đẹp nhất của những người chủ trương nhiệt huyết nhất dành buống xuôi. Tôi mơ ước, một mai, tờ báo Thiếu Nhi sẽ không còn những cơn thổ dốc, than dài. Mơ ước, một tương lai sáng sủa, may ra tờ báo sẽ đến tay tất cả những Thiếu Nhi trên toàn quốc. Mỗi lời thốt trên tự bờ môi của những trẻ em Việt Nam là THIẾU NHI BẮT DIỆT, THIẾU NHI MUÔN NĂM.

Nhìn lại hai năm hoạt động của Tuần báo Thiếu Nhi, tờ báo giáo dục và giải trí đã anh dũng, hiên ngang, ngời sáng và con đường tương lai mở rộng. Chào đón với niềm tin hân hoan lẫn mừng vui ngậm ngùi, những bước đi vững vàng vươn lên...

Hai năm đã qua và những năm sắp tới. Bây giờ hình ảnh đang vẽ ra trước mắt các bạn Thiếu Nhi là những ngày ăn mừng sinh nhật. Tôi chắc, ngày thời tất hai ngọn nến mừng sinh nhật, trắng trung thu sẽ sáng rạng rỡ hơn, một cái Tết Nhi Đồng truyền thống sẽ tuyệt vời hơn. Mời bạn cùng tôi thổi tắt hai ngọn nến, mừng Thiếu Nhi lên 3 tuổi!

Chúc mừng Thiếu Nhi. Chúc mừng ngày Tết Nhi Đồng.

NGUYỄN-TRƯỜNG-ANH
(GBTN Nha Trang)
(1-8-1973)



— Người anh dũng là người tự chiến thắng.

MAHOMET

— Khoa học giúp ta trở nên nhà thông thái. Lý trí giúp ta trở nên con người.

LACORDAIRE



SỰ TÍCH CHIẾC ĐÈN KÉO QUÂN

Ngày xưa nhân dịp tết TRUNG THU, nhà vua bên Trung Hoa hạ lệnh rằng: «Nếu kẻ nào sáng chế được những chiếc đèn đẹp và có ý nghĩa, sẽ được phong chức tước và ban thưởng ngọc ngà, châu báu.»

Lệnh được truyền ra, trong suốt tháng dân chúng nô nức chế ra những chiếc đèn kỳ lạ. Nhưng nhà vua không vừa ý cái nào cả. Lúc bấy giờ ở Hoa Nam có một nông phu nghèo khổ, mồ côi cha ở với mẹ rất là hiếu thảo. Nông phu ấy tên gọi LỤC ĐỨC.

Một hôm nằm mơ thấy một vị thần râu tóc bạc phơ hiện đến phán truyền rằng: «— Ta chính là Thái Thượng Lão Quân, thấy nhà ngươi nghèo khổ lại ăn ở hiếu thảo với mẹ, vậy ngày mai nhà ngươi hãy đi lấy trúc và giấy ngũ sắc làm chiếc đèn kéo quân, cách làm như vậy: chiếc đèn có sáu mặt, trên đèn là trục chong chóng, được gắn vào một trục quay, bên dưới là chỗ gắn đèn cầy, giữa trục làm một cái vòng có dáng hình nhân bằng giấy như ngựa, linh, vua, quan và dân chúng theo sự tích của một triều đại.

Khi nhà ngươi đốt đèn lên, sức nóng của đèn làm thay đổi áp suất tạo nên gió, nó sẽ làm chong chóng quay các hình người chạy vòng quanh đèn. Ta tin chắc rằng nhà vua sẽ hài lòng. Còn ý nghĩa của chiếc đèn này, cái trục giữa biểu hiệu cho trục CĂN KHÔN, cái chong chóng quay sáu mặt biểu tượng cho sáu cá tính của con người: thương, ghét, giận, buồn, vui, hờn. Cái chong chóng quay luôn luôn, tượng trưng cho con người hay thay đổi. Dưới chong chóng có ngọn đèn: chứng tỏ rằng sáu cá tính của con người thay đổi luôn cũng có căn do; đó là đạo làm người. Chong chóng quay luôn cũng là nhờ ánh đèn soi sáng, thì con người tốt lành cũng

nhờ đạo đức. Sáu mặt chiếc đèn làm bằng giấy tươi sáng, những màu sắc ấy tạo nên những đức tính của con người. Đó là cây đèn, vậy con nhớ làm cho đúng lời ta căn dặn, ta chắc rằng con sẽ được phong thưởng.»

Nói xong Lão Quân biến mất. Trời rạng sáng, Lục Đức đã thức dậy, chàng quỳ lạy tạ ơn... Sáng hôm đó, hai mẹ con hí hục làm cho xong chiếc đèn kéo quân.

Thời gian qua mau, chiếc đèn kéo quân của Lục Đức làm xong thì rằm tháng tám vừa đến. Chàng vui mừng đem chiếc đèn lên Kinh đô và xin vào bệ kiến.

Nhà vua xem bùa, thấy cây đèn lạ lùng, nhiều màu sắc lại đẹp đẽ, nhà vua rất hài lòng. Sau khi hỏi qua tự sự và ý nghĩa của chiếc đèn, nhà vua phong chức **VẠN HỘ HẬU** cho Lục Đức theo lời hứa, lại còn ban thêm châu báu ngọc ngà nữa.

Nhờ Lục Đức ăn ở hiếu thảo với mẹ cha, đức độ và nhân từ nên mới được hưởng vinh quang phú quý. Và cũng nhờ đó mà ngày nay chúng ta mới có đèn kéo quân rất đẹp và vui mắt.

NHẬT THỤY sưu tầm



KHÔNG RẰNG

Một hôm trong giờ học. Trông thấy rặng của Tèo quá đen. Cô giáo liền gọi:

— Trò Tèo.

— Dạ!

— Từ lâu rồi tôi vẫn thắc mắc, không biết tại sao rặng của em đen quá mà em không chịu đánh?

— Thưa cô tại em không có bàn chải.

— Thì mượn của ba em.

— Thưa! Ba em không có.

— Tại sao vậy?

Tèo ấp úng:

— Thưa cô! Tại vì... Ba em không... có răng!

Cô giáo: ?!?

Những chuyện chung quanh MẶT TRĂNG

NGUYỄN-HÙNG-TRÁC

Hành tinh duy nhất và gần trái đất nhất là mặt trăng. Mặt trăng to bằng 1/50 của quả đất, đường kính đo được 3473km. Các nhà thiên văn học quan sát thấy những đồi, núi, núi lửa trên mặt trăng, nhưng quanh mặt trăng không có bầu khí quyển, và do đó không có mây. Tia sáng mặt trời chiếu thẳng đến mặt trăng mà không bị khúc xạ vì không phải đi qua một lớp không khí.

Mặt trăng xoay quanh trái đất một vòng lâu 27 ngày 1/3. Nhưng khi tính lịch theo mặt trăng, một tháng có đến 29 ngày rưỡi vì khi mặt trăng xoay quanh trái đất, trái đất lại xoay quanh mặt trời nên tạo ra sự khác biệt đó. Mặt trăng xoay quanh trái đất nhưng luôn luôn hướng về phía chúng ta một bên của nó, còn mặt khác mãi mãi ở phía bên kia.

Ngày trước, người ta tin rằng mặt trăng có ảnh hưởng đến cây cỏ, sức khỏe của con người và thời tiết ở trái đất. Nhưng thực ra, mặt trăng chỉ tạo nên thủy triều lên và xuống.

Mặt trăng ở cách xa trái đất 384.000 km nếu đo từ tâm trái đất đến tâm mặt trăng, và 376.205 km nếu đo từ bề mặt trái đất đến bề mặt của mặt trăng. Khi mặt trăng đến gần ta nhất, nó cách trái đất 348.220 km, và khi ở xa nhất, nó cách 402.977 km.

Phi thuyền Lunik II của Nga Sô chạm mặt trăng lần đầu tiên tại Biển Trầm Lặng (Mare Seneritatis) lần đầu tiên vào lúc 0002 phút 24 giây giờ Mạc tư Khoa ngày 14-9-1959. Hình ảnh đầu tiên về phía sau mặt trăng do phi thuyền Lunik III của Nga chụp và gửi về trái đất vào lúc 0630 phút ngày 7 tháng 10 năm 1959. Phi thuyền đầu tiên đáp nhẹ nhàng xuống mặt trăng là Luna 9 của Nga phóng vào lúc 11g quốc tế ngày 31-1-1966 và đáp xuống Biển Bão Tố (Oceanus Procellarum) hồi 18g45 phút 30 giây tính theo giờ quốc tế, ngày 3 tháng 2 năm 1966.

Phi thuyền đầu tiên có người bay quanh mặt trăng chở các phi hành gia Hoa Kỳ: Frank Borman, James A. Lovell, và William Anders. Các

phi hành gia này ngồi trong phi thuyền Apollo 8 phóng vào ngày 21 và bay đến ngày 27 tháng 12 năm 1968 mới đáp xuống.

Đặt chân lên mặt trăng lần đầu tiên là các phi hành gia Hoa Kỳ Neil A. Armstrong và Edwin Adrin Junior với phi thuyền Apollo 11.

Neil Alden Armstrong gốc người Tô Cách Lan lai Ái Nhĩ Lan và Đức, sinh ngày 5 tháng 8 năm 1930 tại tiểu bang Ohio, là người đầu tiên bước chân lên mặt trăng tại biển Trầm Lặng hồi 02g56 phút 20 giây, giờ quốc tế, ngày 21-7-1969. Sau đó là Đại tá Eldwin Eugene Aldrin Junior, gốc người Thụy Điển lai Hòa Lan và Anh, sinh ngày 20-1-1930 tại New Jersey cũng từ phi thuyền con Eagle bước xuống. Trong khi đó, Trung tá Michael Collins, sinh tại La Mã ngày 31-10-1930, gốc người Ái Nhĩ Lan, điều khiển phi thuyền mẹ Apollo 11 bay theo quỹ đạo bên trên.

Phi thuyền con Eagle tách rời khỏi phi thuyền mẹ và đáp xuống mặt trăng lúc 20 giờ 17 phút 42 giây giờ quốc tế, ngày 20-7-1969 và phóng lên nối lại với phi thuyền Apollo 11 lúc 17 giờ 54 phút ngày 21-7-1969 sau khi ở trên mặt trăng được 21 giờ 36 phút.

Phi thuyền Apollo 11 này được phóng từ mũi Kennedy, thuộc tiểu bang Florida vào lúc 13 giờ 32 phút giờ quốc tế, ngày 16 tháng 7 năm 1969, hoàn tất chương trình đưa người lên mặt trăng của Hoa Kỳ. Bước chân của hai phi hành gia Hoa Kỳ lần đầu tiên bước lên mặt trăng làm cho nhân loại cực kỳ xúc động, người ta hồi hộp theo dõi từng giây từng phút biến cố trọng đại này.

Đề kỷ niệm biến cố lịch sử vĩ đại đó, các quốc gia trên thế giới cho phát hành rất nhiều tem thư.

Chương trình đưa người lên mặt trăng của Hoa Kỳ dùng đến 376.600 nhân công, tiêu từ năm 1966 đến năm 1967 đến 5.900.000 Mỹ kim. Tính cho đến khi phóng phi thuyền Apollo 11, Hoa Kỳ chi tiêu 25.241.400.000 Mỹ kim.

Phi thuyền bay lâu nhất là Apollo 12, lưu lại trong không gian 244 giờ 38 phút. Phi thuyền Apollo 12, phóng lên ngày 14-11-1969 tại mũi Kennedy và được thu hồi lại vào ngày 23-11-1969. Khi Apollo 12 lên đến mặt trăng, các phi hành gia Conrad và Bean lái phi thuyền con Intrepid tách ra và đáp xuống mặt trăng từ ngày 19-11 ở lưu lại mặt trăng suốt 31 giờ 32 phút mới lái phi thuyền con

Intrepid lên nối với Apollo 12.

Đề đặt chân lên mặt trăng, Hoa Kỳ và Nga Sô đã thi đua suốt một thời gian dài. Kể cho đến khi Hoa Kỳ đưa người được lên mặt trăng, hai quốc gia nói trên đã phóng rất nhiều phi thuyền để mở đường, đầu tiên là phi thuyền không, rồi đến phi thuyền chở thú vật: chó, khỉ, và sau rốt là phi thuyền chở người. Hai mươi sáu phi hành gia Hoa Kỳ và hai mươi một phi hành gia Nga Sô đã bay trong không gian để cho các nhà khoa học nghiên cứu chương trình «lên mặt trăng». Gordon Coopa của Hoa Kỳ bay 2 lần, lần đầu tiên vào ngày 21-7-1965, James A. Lovell bay 3 lần.

Nữ phi hành gia đầu tiên và duy nhất từ trước đến nay là Valentina Vladimirovna sinh ngày 6-3-1937 ngồi trong phi thuyền Vostok phóng từ Baikonur tại Nga, lúc 9 giờ 30, giờ mặt trời ngày 16-6-1963, và đáp xuống đất lúc 8g16 phút ngày 19-6-1963 sau khi bay 2 ngày 22 giờ 46 phút. Valentina Vladimirovna về sau thành hôn với thiếu tá phi hành gia Audreyan Grigoryevich, hiện nay nữ phi hành gia này đã thăng Thiếu tá và chồng lên Trung tá.

Phi hành gia được tiếp đón nồng nhiệt là Trung tá (nay lên Đại tá) John Herschel Glenn Junior sinh ngày 18-7-1921. Sau khi bay 3 vòng trong quỹ đạo, ngày 1-3-1962, cả nước Mỹ cuồng nhiệt tiếp đón phi hành gia này. Khi ông vào Nhà Uớc, đường phố đông nghẹt người, bông giấy ném như mưa. Sở Vệ Sinh Đô Thành khi quét dọn đã ước lượng có đến 3474 tấn bông giấy đã được ném ra.

GIẢI ĐÁP Ô CHỮ

NGANG:

1 - 2 - C - Ác. 3 - Khát Hưng.
4 - Hạnh - Mùa. 5 - Công - N. 6 - Ông
- Nắc nẻ. 7 - G - Sa Mạc. 8 - Thu -
O - U. 9 - A.

DỌC:

A - Cô. B - Không. C - Hàng -
Tạ. D - Càng - SH. E - A - Ít -
Nau. G - Nán - Năm. H - Cùm -
Cao. I - Nụ - NC. K - Ga - E - U.

Nền Trung Thu ngày nay

HUY YÊN

Cứ theo sách vở thì tết Trung thu còn gọi là tết nhi đồng bắt nguồn ở một sự phịa của người Đường Minh Hoàng. Người phịa rằng: Vào một đêm trăng trong gió mát, ao thu lạnh lẽo nước trong veo người được một vị tiên mời lên Appolo cầu vồng đi thăm Trăng. Lúc trở về người còn thuồng được một vũ khúc nhân hiệu là Nghê Thường.

Cái sự phịa không tiền khoáng hậu này đã được mọi người vờ vĩnh ra cái điều có thực và chính cống bà lang tọc nền hàng năm có bày ra đại lễ kỷ niệm gọi là lễ Trông trăng. Thế là tết Trung thu ra đời. Cứ vào ngày 15-8 thiên hạ lại kéo nhau ra, ngửa mặt lên trời nhìn trăng cứ như đười ươi giữ ống. Sự trông trăng này kéo dài cho tới khi trăng khuất non ngàn là a lê vào giường nằm co chờ sáng, không có cái màn linh kinh huê rạng như bi giờ. Ôi nếu con cháu cứ giữ cái sự trông trăng chay tịnh thật lực như thế thì khỏe khoản biết mấy, đằng này lại bày vẽ ra nào là phải có bánh dẻo, bánh nướng, đèn giấy múa lân cơ. Nếu không có thì kẻ như kém văn minh, lạc hậu! Nhiều kẻ thật! Rắc rối thật.

Nguyên cái khoản bánh Trung thu cũng đã đưa bần dân thiên hạ đến chỗ điêu đứng hấp hối về: Tiền tài và sinh mạng. Nhất là từ ngày các đảng nhi đồng được người nhơn chiều cổ sang dứt cho cái tết Trung thu không ~~đội~~ một khoản bởi thường thiệt hại nào ~~đi~~ thì con số búp bê suýt tiêu điều ~~miệ~~ cực lạc quả có hơi cao. Bởi lẽ nền bán ~~trung~~ do các vị người giao chỉ gốc ~~Mỹ~~ Viện sáng tác rất ư là kinh khủng, sau nữa là vì các búp bê ăn uống kỹ quá nên fost jestum pestum diễn nôm là: «Sau ngày tết Trung thu, Tào Tháo đuổi». Nếu có dịp làm một pha thanh tra các xưởng nhơn nhố chế bánh Trung thu thì có lẽ các đảng bảo vệ nhi đồng phải hồn phách ngất ngư con tàu đi.

Bánh Trung thu mà bần dân thiên hạ được ẩm thực vào đêm rằm lúc bóng trăng đã xế tà sau khi đã nghe dăm bày bài diễn văn, rước đèn và

cây số và hoan hô vỗ tay suốt cò bợ ra là cái bánh đã được chế ra cách đó chừng 4 tháng trước. Bởi rằng thì là đại xưởng nào cũng muốn tung bánh ra thị trường trước đề rước mối, hóa cho nền cái sự điều chế nó mới sớm sửa kỹ như vậy. Bánh chế ra rất là vệ sinh. Có cả viện Pasteur phân chất kia đấy; nhãn hiệu cũng đã được cầu chứng tại tòa, kẻ nào mà giả mạo cầm nhăm là cứ vác chiếu ra ba tòa quan nhơn, cái gương bánh bao bác Cả Cẩn còn rành rành ra đấy, coi chừng! Nếu thấy Lang Pát-Tura có gặp cái bánh trung thu phân chất rồi cũng phải sống lại mà khốc thét rồi mới chết nữa được. Bởi lẽ vì cái bánh đem phân chất ấy chỉ có tính cách trình diễn, còn bao nhiêu thì làm bằng cái gì có thánh biết. Chỉ biết rằng: Bần dân thiên hạ đừng có tin vào cái nền quảng cáo của cái xứ này mà có ngày đi tàu suốt. Bánh đậu xanh ngon lắm!



Sức mấy, khoai lang đấy. Đậu xanh đào đầu ra mà làm, đừng tưởng bở, Thập cầm hột gà? Ôi sao mà quý hóa thế? Nào mè, nào hạt dưa, nào lạc xưởng, nào hạt sen, nào quế nào đủ thứ... thập cầm. Ngon lắm, xoi vào là bách bệnh tiêu tán vạn bệnh tiêu trừ. Bỏ hơn cao hồ cốt, sâm nhung nữa đấy, nhưng bỏ rồi thì lên luôn con tàu suốt không có ngày về thường trăng. Bởi lẽ cái chất ngọt và béo ngậy ấy được các nhà bào chế rút ra từ đường hóa học và bày heo ~~trên~~ ~~qua~~ được lệnh các vị thú y tức lang gia súc bắt chôn từ khuya, nay được moi lên. Mỡ heo tịc làm bánh ai biết. Thịt nạc làm lạc xưởng, xương nấu tau vị yếu — da làm bóng phơi khô, bán dần. Vẽ, vờ chôn với cất mất công phí của! Thời buổi này mà phí phạm là có tội đấy! Nếu nhân dân được phép tham quan — xin lỗi các đảng thường như tí nhè — các xưởng chế bánh trung thu tất hồn phách phải mất thăng bằng, có khi còn tiêu điều nơi

cổ thợ là đảng khác. Bánh nướng nhân khoai tọc gọi là bánh đậu xanh chế rất tinh vi hợp vệ sinh lắm. Khoai lang luộc tán nhỏ trộn đường hóa học thêm chút dầu chuối là thành bánh đậu xanh vốn liếng là mấy! Bánh thập cầm lại càng rợn hơn. Mỗi «cầm» một chầu, tay đuổi ruồi tay trộn nhân. Ngửa đầu gãi đấy, khuấy mắt ai coi! Ôi bàn tay năm ngón của miêu duệ Sấm nghi Đống thì hết chỗ chê!

Quý vị ăn chay niệm phật hà? Được ngay, quý vị cũng có bánh chay trăm phần trăm. Mô phật sao mà phúc đức thế! Xin tâu bảo phủ tri nền bánh Trung Thu đất nước này. Thế nhưng, kính thưa chư phật tử, làm gì mà có dầu, có đậu, quý vị đang được thưởng thức mỡ heo và đường hóa học đấy.

Đại khái thì nền bánh trung thu của ta là như vậy đấy, thế mà thiên hạ cứ xếp hàng một mà mua như chờ phát chẩn không bằng, lại còn rủ nhau: một hai ba chúng ta mua bánh cả làng!

Ngoài khoản bánh, người ta phải kẻ đến vụ nhộn nhịp, cờ xí, trống phách, chũm choè ngẫu xì bợ lên đó là Múa Lân, có nơi còn gọi là múa sư tử chả biết ai đúng. Nhưng có điều đã gọi là tết nhi đồng thì mọi chuyện cứ để cho nhi đồng vui về, đằng này người nhơn bày vẽ lập hội múa lân mục đích để kiếm tí tiền còm. Cái mục này nó làm ly và vất vả lắm. Trước hết ông Chủ hội phải làm một màn đi trước, nghĩa là đi gạ xem gia chủ nào bằng lòng rước lân đề cầu an làm ăn khấm khá thì hội sẽ hện giờ vác đầu lân và đoàn tùy tùng tới. Dĩ nhiên khoản tiền còm đã được định trước.

Khi lân đến, gia chủ mở cửa, lân sẽ làm một pha vái chào rất ư lễ phép. Càng lễ phép gia chủ càng há hê có thể thêm địa là đảng khác. Sau đó là màn nhảy múa, vờn địa, cấn đuôi, vờ tìm trái cầu v.v... nghĩa là mệt lắm. Nhưng nếu mồ hôi cực đã chảy ra, lân có quyền vờ vĩnh nằm nghỉ nhưng mắt vẫn chớp lia lia. Hết một màn nhảy, lộn lại bắt đầu chừng vài ba pha là lân bắt đầu kêu tiền. Mục này là mục vất vả nhất. Nếu hội nào bị tở trác có châu gãy xương, vỡ mặt. Gia chủ buộc tiền thưởng lên chỗ cao hiểm hóc, lân phải công kênh nhau hết thang ngắn đến thang dài mới hồng kêu nổi. Ôi nghệ thuật kiếm tiền quả hóc hác thật.

Đệ tam món Trung Thu là đèn giấy, nó cũng được xếp vào loại tối quan trọng của ngày rằm. Thiếu đèn kẻ như bất thành Trung Thu, lời các đấng nhi đồng đã dạy thế.

Ngày xưa đèn trung thu nó giản dị lắm, lơ thơ vài kiểu rất là hòa bình như đèn mặt trăng, đèn củ ấu, đèn kéo quân tục gọi là đèn cù. Nhưng ngày nay nền đèn dóm đã đến thời kỳ lạm phát đầy vẻ thời trang. Người nhớn nhà buôn khôn lắm biết gài đúng chỗ ngửa của búp bê, phục vụ búp bê hết mình nhưng không phải để làm phước đâu nhé họ kêu tiền đấy. Phe kẹp tóc thì có đèn bướm bướm, đèn bông huệ, bông hồng, con thỏ, bù câu. Phe húi cua thì có đèn xe tăng, tàu lặn, trung liên, tàu bay, ngựa chiến, bát men... Cũng có đấng nhi đồng khéo tay làm lấy, nghệ thuật rất tinh vi lại còn có vẻ thời trang tân kỳ. Chỉ cần một lon cô-ca, một ống chỉ, một cây que thế là một đèn trung thu tự động ra đời, rọt rọt cả đêm ngoài đường không sợ bà hỏa hỏi thăm như nền đèn giấy.

Kể ra thì mấy món ăn chơi Trung thu quả có tổn kém vùng vit nhưng không ai dám nhỡ rỗ nó lên bởi rằng thì là nó đã trở nên cái màu mè, hình thù của ngày đó rồi. Nó ngồi chồm chồm trong đầu mỗi người chỉ cần nghe tiếng gọi Trung Thu là nó hiện ra một cách rất sốt sắng rõ mồn một: Bánh dẻo bánh nướng đèn giấy đèn hoa, múa lân chũm chọe. Như vậy thì làm sao mà chia ly được! Có nên tìm một hình thức vui vẻ nào khác có tính cách giáo dục, xã hội, văn nghệ không hay cứ phải ôm lấy nó sợ nó vuột mất là hết Trung thu? Khó thật.

HUY YÊN

THANG LẦU

Hai du khách đến Nữ Uớc ở một khách sạn một trăm tầng, muốn cho oai họ thuê ở tầng một trăm, tối đó họ đi chơi đến nửa đêm mới về, người bồi phòng bảo rằng thang máy bị hư nên ngủ ở dưới, họ nhất quyết phải lên. Ba người bắt đầu đi, để lấy hứng họ kể mỗi người một chuyện, hai du khách kể chuyện vui còn người bồi phòng kể chuyện buồn, hai du khách kể làm cho mọi người cười như nắc nẻ, đến tầng thứ 89 người bồi phòng mới kể:

— Đây là chuyện buồn: tôi quên đem chìa khóa phòng rồi.



CHIẾC BÁNH TRUNG THU CỦA BÉ CHI

NGUYỄN THỊ VIỆN CA

Buổi sáng Mẹ đi chợ về mua cho anh em Chi mỗi đứa một chiếc bánh Trung thu hình con heo tròn mập với hai con mắt bằng hai hạt đậu đen; chiếc bánh được đặt trong hộp kính nhỏ có dán giấy hoa sắc sỡ ở ngoài chứ không phải trong một túi ni lông xoàng xĩnh treo nhan nhản ngoài chợ. Mẹ bảo để dành đến tối ăn chứ đừng ăn trước; cả lũ nghe lời Mẹ song cũng không quên mở nắp hộp hít hà vài cái... Xong, chúng cất phần của mình đi và bốn đứa ra ngồi ở bậc tam cấp tính chuyện ăn Trung thu tối nay. Thằng Cường lớn nhất ngồi ở giữa, nó hỏi ba đứa kia:

— Tụi bay nghĩ coi có trò gì vui không để tối nay mình làm chơi.

Con Hạnh, thằng Đòng nói tự làm lồng đèn, ca múa, kể chuyện chị Hằng chú Cuội... nhưng Cường lắc đầu:

— Thôi, mấy trò đó năm nào cũng nhai đi nhai lại hoài, năm nay mình chơi trò nấu «bánh sáp» không?

Cả lũ nghe xong reo hò đồng ý. Con nít đứa nào cũng khoái trò này, lấy sáp nến đồ đầy vào một chiếc nồi nhỏ, đem nấu cho nến chảy lỏng ra rồi để nguội, lúc đó cạy khéo nến ra, sẽ được một khối sáp hình vỏ nghêu rất đẹp mắt. Trò này là thằng Cường đi học lại được của mấy đứa trong xóm, cứ Trung thu là ngộ nhận hẳn lên, đèn lồng đủ kiểu đủ màu, nến thì cứ bê ra đem nấu lên để được những phút thích thú ngồi canh lửa, lúc nấu «bánh sáp» thì mặt mày đứa nào cũng hân hoan, miệng mới không ngớt, lằng xằng

lấy thứ nọ thứ kia làm như là nấu bánh chưng vào những đêm gần Tết vậy. Bé Chi cũng thêm nấu kiểu này lắm, nhưng ngặt nỗi Mẹ lại ghét. Mỗi lần bắt gặp cả lũ giờ trò nấu nướng là Mẹ bắt đẹp hết; «nhỡ cháy nhà thì đứng đây mà tro mắt ra», Mẹ hay bảo vậy? Thế nên, bé Chi chỉ nhìn các anh chị mình tính với nhau thôi chứ không nói gì cả. Một lát, thằng Cường rủ ba đứa ngồi xếp lông đèn chơi, nó lấy quyển Thiếu Nhi số Trung thu từ năm kia ra để cả lũ làm theo... Nhưng sau một hồi lâu cắt cắt dán dán chả đứa nào làm ra hồn cả nên lại vứt bừa bãi đầy rồi bỏ ra đường chơi. Chi không theo các anh chị mình ra đường, cô bé thích thợ thần trong mảnh vườn nhỏ ở sau nhà hơn. Cây ti gôn dạo này nở nhiều hoa quá khiến vườn đẹp hẳn lên, những cây ngọc lan, sứ trắng, hoàng hậu của Ba cũng đương trở nụ, rải rác ven tường là vài bụi gừng, húng quế, tía tô, rau dăm... Mẹ trồng để ăn. Mỗi lần Mẹ đào đất trồng cây gừng, Chi hay theo Mẹ ra vườn để xem. Chi thấy nhất là ngộ nghĩnh, Mẹ chỉ nắm một củ gừng nhỏ xuống là chỉ hơn một tuần sau chỗ ấy mọc lên lá xanh thật xanh. Chi nghĩ, chắc là Mẹ có «ảo thuật» gì đấy, chứ thường thường muốn trồng cây thì phải cắm cây ấy xuống trước cơ, như Ba phải cắm 1 nhánh ti gôn xuống và bây giờ nó lan rộng ra, cây húng quế cũng vậy, Mẹ mua cây ấy ở ngoài chợ về đoạn cắm xuống..., chỉ duy có cây gừng, Chi thắc mắc sao củ gừng đâu có lá gì đâu, vậy mà Mẹ ném xuống lỗ nó lại mọc lên thành cây được. Chi nghĩ, có lẽ

ném vật gì dài dài, cứng cứng thì cũng mọc lên cây gừng hết. Thế là Chi đem ngay con chó bằng mica của mình mang ra vườn đem chôn. Cô bé cứ thấp thòm chờ đợi mãi, thế mà đến nay gần một tháng rồi vẫn chẳng thấy mọc lên cây gừng gì cả. Chi tự bảo thầm chắc là tại lúc «trồng», Chi không biết cách đặt làm sao cho nó lên «cây» được như Mẹ. Vậy là Chi lại phải đào lên, đem rửa sạch mà trong lòng vẫn không hết thắc mắc. Hôm qua Chi hỏi Cường:

— Anh Cường ơi, sao Mẹ ném củ gừng xuống góc vườn rồi tự nhiên nó mọc lên cây gừng, anh nhỉ? Kỳ quá hé?

Cường là chúa «ba xạo», nó nói trơn một lèo:

— Chứ sao! Ném củ gừng thì nó lên cây gừng, củ nghệ lên cây nghệ, củ hành lên cây hành... ném cái gì nó mọc lên ngay cây đó!

Chi hỏi ngay:

— Vậy ném con chó bằng mica thì nó lên cây gì?

— Lên cây... «chó»!

— Cây «chó» nó ra sao?

— Thì nó cũng có lá, có cành như cây gừng vậy, nhưng có điều... à... à... mỗi đầu cái lá nó có một con chó! Hi hi, tha hồ mà chơi.

Chi tỏ vẻ thích thú, Cường «dụ» em:

— Chi có tiền không, đưa đây anh trồng cây «tiền» mai một mọc tiền tha hồ mà hái.

Không ngần ngại, Chi móc túi áo đưa ngay cho Cường 10 đồng, cô bé lại còn chạy vào nhà mở ngăn kéo lấy hết tiền để dành đưa cho Cường, tuy mới ba tuổi nhưng Chi cũng biết đếm tiền sơ sơ, cô bé giao hẹn:

— Năm mươi hai đồng của em đó nghe! Nếu mai một nó hông lên cây «tiền» anh phải trả lại em đó à!

Cường cười tít mắt, cô cậu gặt đầu lia lịa:

— Ủ ừ, nhưng mà trồng cây này hơi «khó»! Lúc anh trồng thì Chi phải đi chỗ khác, không được nhìn thì mới «linh»! Thôi, đừng nói nhiều, chiều nay anh trồng dùm cho Chi.

Nói đoạn Cường phóng ra đường mất. Đến hôm nay Chi vẫn không biết anh mình đã trồng dùm cho chưa. Chi quanh quẩn trong vườn mãi, với đầu óc ngây thơ và tưởng tượng phong phú, Chi vẽ ra thật nhiều hình ảnh trong đầu, Chi nghĩ

thăm: «Thảo nào, bây giờ mình mới biết làm sao con Thủy, con Hằng có nhiều tiền, mỗi sáng túi nó có những năm chục đồng, trong khi mình có mỗi 10 đồng, chắc túi nó trồng cây «tiền» chứ gì. Thôi mình biết rồi, muốn có nhiều thứ gì thì cứ việc trồng ngay thứ đó...» Cô bé sung sướng hát líu lo... và rất nhanh, Chi nghĩ ngay đến chiếc bánh Trung thu mà lúc nãy Mẹ mua cho mình. «Phải trồng ngay cây bánh Trung thu mới được; mai một ra cây tha hồ mà hái ăn. Sướng quá». Chi chạy nhanh vào nhà, lấy phần bánh của mình ra, eo ơi, nhưng mà khó quá, Chi muốn lấy cái bay để đào đất mà cái bay lại treo trên bếp gần chỗ Mẹ nấu cơm... làm sao đây? Bỗng ánh mắt Chi nhìn lên tường, ngay chỗ mấy lọ trà của Ba trông bằng nước treo ngoài phòng khách để trang trí. Chi thích thú reo thầm, à phải rồi, không trồng bằng đất thì mình trồng bằng cách nào cũng được, mấy lá trà bà mới hôm nào Ba xin được của bác Tư trông chẳng ra gì thế mà bây giờ xanh tươi rậm rạp gói. Nghĩ là làm, Chi bắc ghế để trồng «cây» bánh Trung thu ngay, may quá phòng khách chả có ai, Chi bỏ ngay chiếc bánh vào lọ trà bà, lòng tràn trề hy vọng... Xong xuôi, Chi vội kê ghế lại như cũ, cô bé thở ra thoải mái...

Trưa hôm ấy nằm ngủ, Chi mơ thấy cây bánh Trung thu của mình mọc lên tươi tốt, lá của nó màu đỏ thay vì màu xanh giống như những cây khác, ở đầu mỗi ngọn có thêm một chiếc bánh giống hệt chiếc Chi bỏ vào lọ lúc sáng, Chi đứng ở dưới nhìn lên và cô bé đếm được tất cả là mười hai cái...

Tám giờ tối. Cả nhà đã ăn cơm xong, ai cũng vui vẻ đón Trung thu. Mấy chiếc đèn con bướm, xe tăng, giỏ hoa của anh em Chi đã được Ba đốt lên treo ngoài vườn từ lúc chiều. Mẹ lấy bánh ra chia cho mỗi người một phần. Tại Chi ăn bánh không ngon nên soạn chơi Trung thu, Cường lấy nển ra để nấu «bánh sập» vì đã xin phép được Mẹ, Hạnh và Đông lằng xằng đi lấy vỏ nghêu, diêm và 1 cái khay để đựng bánh. Cường bắt chước Ba, rót trà ra 4 cái ly nhỏ để vừa ăn bánh (chiếc bánh Mẹ mua cho lúc sáng) vừa nhâm nhi trà cho «ra vẻ». Mỗi đứa đều lấy phần bánh của mình ra để bày. Chỉ có Chi là vẫn đứng yên, cô bé không có bánh, Chi phân vân không biết làm sao. Đúng lúc ấy Mẹ đi ra, dịu dàng hỏi Chi:

— Bánh của Chi đâu? Không lấy ra để chơi với các anh chị à con?

Chi nũng nịu:

— Con không có bánh...

— Sao thế, ăn hết rồi à? Hư quá vậy con?

— Không phải. Con đem trồng rồi để mai một nó ra nhiều, tha hồ ăn đó mà Mẹ...

Mẹ mở to mắt nhìn Chi, cao giọng hỏi:

— Chí, con nói gì vậy, Mẹ hỏi con ăn bánh chưa mà? con bảo trồng cái gì?

Ba ngồi đọc báo gần đấy nhìn Mẹ con Chi đoạn hỏi:

— Mẹ con Chi nói chuyện gì vậy.

Chi vui vẻ kể lại câu chuyện trồng «cây» Trung Thu của mình cho Ba Mẹ nghe; nghe xong Ba cười ngất và ôm Chi vào lòng giảng giải cho Chi biết những thứ gì mới có thể mọc lên thành cây được. Còn Mẹ thì bảo:

— Cũng chỉ tại cái thằng Cường, cứ xí gạt em để cho nó tưởng thật. Vậy tiền bé Chi đưa cho mày đâu rồi hở Cường?

Cường gãi đầu gãi tai:

— O... con... mua truyện hết rồi!

— Vậy thì mày phải nhịn quẻ sáng một tuần để trả tiền lại cho bé Chi. Hừ, cây với chả cây...

Trong lúc đó thì Ba gỡ lọ trà bà xuống, thò tay vào móc chiếc bánh ra cho Chi, chiếc bánh bây giờ bị phủ một màu xanh rêu của lá trà bà nên nom thật bần thiêu, Ba giờ chiếc bánh lên cho cả nhà xem rồi nói với Chi:

— Bây giờ Chi thấy bánh của Chi có đẹp không, lần sau đừng dại đột như vậy nữa nghe con...

Ba cầm chiếc bánh đem vứt vào thùng rác, cả nhà ai cũng cười chế diễu Chi. Chi xấu hổ nói gỡ một câu:

— Mới lúc trưa nay Chi còn mơ thấy nó mọc ra mười hai cái...

NGUYỄN THỊ VIÊN CA

KHOÉ.

Một lực sĩ lấy gân bắp thịt để khoe với một cụ già:

— Bị quyết của cháu rất giản dị, cháu chỉ ăn toàn thịt thú lớn vì thế cháu khoẻ như trâu.

Cụ già ngạc nhiên:

— Thế thì lạ thật, từ 20 năm nay lão ăn toàn cá mà sao mãi không thấy biết bơi nhỉ?

ĐÌNH GỖ...

(tiếp theo trang 9)

Cái Gầu: Còn nữa nè ba. Chiều: Canh rau dền nấu tôm khô, cái bẹ xanh xào thịt bò. Mắm ruốc chưng với thịt băm ăn với dưa leo, giá sống.

Thằng 3 Gầu: Má ơi má, mắm ruốc là cái gì hả má, thịt băm là cái gì hả má, cái bẹ xanh là cái gì hả má.

Thằng 4 Gầu: Hay đó! Em thấy cái thực đơn kiệm ước này hay đó. Chớ mình cứ cơm xít tầu iều với chanh, ớt hoài chán thí mồ...

Bà Đình Gô: Mày coi lại coi sao chớ, chắc là thực đơn ngày tư ngày tết chớ kiệm ước cái nổi gì...

Cái Gầu: Nè! Thiệt nè má. Má nghe con nhè. Thực đơn kiệm ước số 103: Sáng: măng tươi nấu với thịt heo...

Bà Đình Gô: Thôi! Đẹp đi mày! Kiệm ước mà theo kiểu đó thì sập tiệm của tao mấy hồi.

Đình Gô: Hi!.. Bà đòi cả nhà ăn kiệm ước, bi giờ đưa kiệm ước ra bà còn kêu ca nổi gì. Tôi hoan hô cái thực đơn kiệm ước đó đó... Tụi bây hoan hô không?

Cả bọn: — Hoan hô!

— Kiệm ước muôn năm!
— Con đồng ý cả hai chân trước lẫn hai chân sau.

Bà Đình Gô: (đập bàn, quát) Hô với hồ cái con khi gì. Thôi dẹp Trung Thu đi. Dẹp hết!.. Còn ông, ông muốn nói giặc cho giặc hả?..

Đình Gô: (giật thót người) Ơ... ai? đâu? hồi nào?

Bà Đình Gô: Ông đừng có lộn xộn, về chuyện cho chúng nó đó nghe.

Đình Gô: Bà đừng có chụp mũ tôi nghe. Từ nãy tôi vẫn ủng hộ lập trường của bà mờ...

Bà Đình Gô: Lập trường của tôi là cái gì, ông thử nói nghe coi có biết không nào...

Đình Gô: (phùng mồm trợn má) Sao lại không biết. Này nhè... Ê! tụi bay! Nghe cho rõ đây. Tết Trung Thu năm nay không có gì hết ráo nghe không. Đẹp! Đẹp hết!... Hi! Đúng chưa, bà?

Bà Đình Gô: Đúng! Ba mày nói đúng đó. Tụi bay hoan hô ba mày cái coi.

Cả bọn: — Hoàn hô
— Hoàn hô
— Hoàn hô
— Hô... hô... hô...

NHỮNG MÙA THU XA...

(tiếp theo trang 16)

— Mẹ khi xưa cũng đã từng bày cỗ, từng đốt đèn cho mình chơi đây chớ à...

Chị Ngân mơ màng, xa vắng:

— Chị, vẫn nhớ, vì có ai quên được tuổi thơ của mình bao giờ đâu em...

Tôi tiếp tục mỗi đèn cho lũ cháu, chúng mừng vui cảm ơn tôi riu rít. Ánh sáng được lọc qua lớp giấy kiếng bóng màu hồng rơi lên những gương mặt ngây thơ và mắt nhìn thánh thiện. Tôi xúc động, hình ảnh đó là của tôi, của chị Ngân ngày xưa chớ gì?... Cũng cười vui, cũng đòi bánh trái, cũng ca hát... và bóng dáng người mẹ thân yêu của vùng quê xa xôi. Một thời đã qua mãi mãi không tìm lại được, càng nhớ nhiều tôi lại càng thêm nuối tiếc.

Trong trí tưởng tôi, những mùa trăng xa xưa mịt mùng như huyền thoại. Vâng, huyền thoại... vì tháng ngày đó quá đẹp, quá tuyệt vời như truyện thần tiên. Cứ độ Thu sang, lá rụng nhiều là trong lòng mỗi đứa trẻ cũng khắp khởi mong đợi. Cái ngày 15 tháng 8 ta ấy như được kết bằng muôn vạn ước mơ. Không biết từ đời thuở nào mà người ta đã đặt ra ngày đó để dành cho trẻ con, riêng mình trẻ con và được gọi là Tết Nhi Đồng. Một cái Tết trong sáng dễ thương của tuổi thơ.

Vào những ngày đó, mẹ tôi — hiền từ như bà tiên — mua đèn lồng, bánh trái về bày cỗ. Tôi với chị Ngân suốt ngày được rong chơi chờ đêm đến rước đèn cùng lũ trẻ quanh xóm.

Đêm lúc ấy cũng trong lành và đầy ánh sáng. Không khí thì quyện mùi lúa mới ngát ngậy. Cả bọn kéo nhau cầm đèn đi cùng làng, vừa đi vừa ca hát, đôi khi lại tạt qua nhà nào đó để rủ vài đứa nhập bọn. Nơi đâu cũng được người ta cho ăn chè và bánh đến ứ cả cỗ. Gió mát đưa lời ca trong lành khắp nơi cho trăng thêm sáng, cho, đêm thêm dài và mọi người thêm vui. Và rong chơi suốt đêm không ai cản ngăn, đến lúc buồn ngủ thì nằm lăn ra gốc rạ thiếp đi dưới ánh trăng vàng tỏa khắp. Tay vẫn cầm chiếc lồng đèn như ôm lấy cả trời mộng mơ thơ đại.

Cái thuở vô tư đó trôi thật nhanh. Một... hai... ba rồi... nhiều mùa trăng đi qua. Tôi vẫn không hề ý, vẫn thờ ơ với thời gian. Rồi một ngày chợt giật mình nhận ra tôi đã

lớn, với muôn phiền lo nghĩ vẩn vơ. Tôi mới nhận ra rằng tuổi thơ đã xa rồi, xa theo bóng dáng mẹ tôi về nơi thế giới khác. Tôi và chị Ngân lên tỉnh thành sinh sống, bỏ lại vùng quê xưa chất chồng kỷ niệm:

— Em nghĩ gì mà thờ người ra thế hồ Du?..

Tôi quay lại, lũ cháu đã bỏ đi với đèn trong tay vây đoàn ca hát. Chị Ngân đang nhìn tôi:

— Em nghĩ là... Trung Thu năm nay thực tuyệt...

Chị mỉm cười đưa tôi cái bánh. Tôi cầm lấy nói miên man:

— Vâng, mùa trăng năm nay quá đẹp. Lát nữa em sẽ lên gác vẽ lại cảnh này vào giấy... Em sẽ tặng chị.

Gió lại thổi làm hương hoa bay tán mạn, tôi phồng mũi hít thật mạnh. Và đưa miếng bánh lên miệng, cảm thấy ngọt, thật ngọt...

LE MINH CHÂU

(10 B2 — Trung Học, Sàdec)



SỬA GẤP MÀ

Anh thợ ống nước bảo bà chủ nhà

— Chào bà, tôi đến sửa buồng tắm.

Bà chủ ngạc nhiên:

— Tôi có cần sửa gì buồng tắm đâu?

— Bà nói sao? Bà không phải là bà Năm ư?

— Đâu phải? — Bà Năm dọn đi được 2 tháng rồi.

Anh thợ sửa ống nước nài giận la lớn:

— Bà ấy tề tề thì thôi! Bà ấy kêu tôi đến gấp, tôi chưa kịp tới thì đã dọn đi rồi.

NHẮN TIN TÒA SOẠN

Vì kỳ này phải dành chỗ cho bài vở đặc biệt Trung Thu nên một số mục thường xuyên phải gác lại. Xin cáo lỗi cùng độc giả thân mến.

T.N.

Em Lê vi Thụy Du, Gia Định : Rồi đây phe ủng hộ đờng lối của chúng ta sẽ ngày một đông. Đọc thư em, chị lên tinh thần quá đó em.

Em Nhật Nam, Nha Trang : Em hành động như vậy là sáng suốt đấy. Tạm ngưng là phải em ạ.

Em Hoài Nhật Vũ, Ban mê Thuật : Về việc lập chi nhánh chị thấy chưa thuận tiện, đồng ý chứ em?

Em Tạ chí Thân, Qui Nhơn : Em ơi, không còn báo cũ và bích chương nữa chị đã trả lời nhiều lần rồi đó em.

Em M. N, Gia Định : Nếu bạn em đã muốn tránh tức là em ấy cần có thì giờ để giúp gia đình, em đừng làm rộn. Chị thấy em không chịu lo chuyện gần, để đầu óc tính chuyện xa quá là sai. Chuyện gần là phải tập trung tư tưởng, không đàng trí, phải chú ý nghe giảng, học bài phải kỹ, vừa hiểu vừa thuộc. Phải đỗ được Tú Tài rồi mới tính tới Đại học. Nếu học kiểu lè phê như hiện nay thì khỏi cần tính chuyện tìm phân khoa nào ở Đại Học, vì chị sợ em không đỗ Tú Tài. Nhưng chắc em đùa với chị, chứ em đâu có tệ vậy, phải không em gái?

Em Huỳnh Truyền, Đà Lạt : Bài thể dục «Đề cho thôn bưng» cả trai và gái đều nên tập, từ thiếu nhi tới cụ già đều cần tập. Vì rằng động tác này giúp cho hấp thụ bưng sản lại, tiêu tan mỡ dư, kích thích gan, mật hoạt động điều hòa, bộ máy tiêu hóa vận chuyển tốt, chống bệnh táo bón nguyên nhân của mụn nhọt; bản gât, khó tính. Có gì đáng phải thắc mắc! Bưng thôn làm cho mọi cử động được nhanh nhẹn, không phải là độc quyền của phụ nữ. Em nhìn hình các nam lực sĩ sẽ thấy bụng họ rất nhỏ. Hiện nay thiếu niên Việt Nam phần lớn rất yếu đuối, trí tuệ, cần phải cổ võ một phong trào tập thể dục. Động tác đầu tiên đó sẽ giúp thân hình chúng ta nhẹ nhõm và trở nên ưa thích hoạt động hơn. Sự suy diễn sai lầm có thể làm cho chúng ta không còn nhìn thấy khía cạnh đẹp của đời sống nữa nghe em.

Em Em Pi, Gia Định : Em cứ giữ thể đó. Đồng phục chỉ dành cho đại lễ thôi em ạ.

Em H.T.P.M, Saigon : Trong trường hợp đó, là con, chúng ta phải hết sức lễ nhĩ. Khi nào cha mẹ cãi nhau, chúng ta phải đi chỗ khác, không xen vào chuyện của cha mẹ nghe em.

Em Linh Trung, Đà Nẵng : Tin về tình trạng T.N đã có loan trong bìa số 100 mà em. Thôi đừng buồn người bạn giàu mà lại than hết tiền mua TN làm chi em ạ. Đức Phật đã bảo người nào có tai thì nghe. Họ không muốn nghe mà mình cứ nhồi nhét thì cũng không được. Phải cần có cơ duyên nữa em nhĩ.

Em Bơ ti Nguyệt, Saigon : Em tới tòa soạn nhận số 102 em nhĩ.

Em Lê quốc Thắng, Nha Trang : Chị thành tâm cầu nguyện cho em được kết quả trong niên khóa này. Em tốt lành lắm em ạ.

Em Nguyễn đức Hồng, Quảng Đức : Em phải bảo 2 bạn của em gửi phiếu và hình theo như thể lệ in trong số này em nhĩ.

Em Lê đức Lợi, Qui Nhơn : Vậy là em không thuộc «Luật Hợp Thư» rồi. Luật đó là... cấm đòi tặng hình, nhớ rồi chứ, cậu bé. 18 tuổi mà thổ để thì đúng quá rồi. 28 tuổi mà còn là thổ để mới đáng đem nấu sốt vau em ạ.

Em Tường Vi, Bảo Lộc : Mua sách, em gửi bưu phiếu về Nhà Sách Khai Trí 63 Lê Lợi Saigon 1. Nếu bạn thích đem tiền đi trượt Patin hơn thì cứ để cho họ thỏa ý, đừng bắt buộc họ đọc T.N. mà họ sẽ chế nhạo em đó. Khỏi cần cho mượn làm chi em ạ.

Em Lam Giang, Kiên Giang : Niên trưởng của GBTN đã 73 tuổi. Niên út mới có 5 tuổi mà thôi. Tuổi em gia nhập là tốt lắm rồi đó em.

Em Nguyễn văn Ai, Tam Kỳ : Chị cũng không biết nhà văn đó. Mua sách, em vui lòng gửi thư về nhà sách Khai Trí 62 Lê Lợi Saigon 1, chị không biết gì về giá sách hay sự còn hết của nhà sách vì chị không phải là nhân viên của nhà sách em ạ.

Em Vũ C. Nguyễn : Em chuyển lời cảm ơn của chị tới quý vị giáo sư em nhĩ. Nếu tất cả các giáo sư trên toàn quốc đều có tấm lòng nhiệt thành với sự mạng cao quý như các giáo sư của em thì tương lai dân tộc chúng ta sẽ sáng ngời, em nhĩ.

Em Võ Cang, Bình Thuận : Tội nghiệp em quá. Tất cả mọi nỗi đau khổ của em nguyên do chỉ vì em chưa đi bác sĩ nhãn khoa để thử và mua kính đó thôi. Đọc bài của chú Bách Khoa chưa em? Đeo kính đi, còn đẹp trai thêm là khác đó, nghe em.

Em Trinh thị Văn, Bình Tuy : Em gửi bưu phiếu về tòa soạn, ghi tên bà Đỗ Thị Phương, mỗi bộ 700đ, thêm 100đ cước phí bảo đảm sẽ nhận được đủ báo, em ạ.

Em Thảo Lam, Phú Thọ : Chị nhìn ra tuồng chữ của em liền. Có điều chị tính ghi là Bình Dương đườn đó. Ở chữ do anh Nguyễn Tùng chọn. Ngòi bút của chú Vi Vi mua ở hiệu sách giá 20đ chắm vào mực Tàu lọ nhỏ, khoảng 2001 một lọ. Chữ ký đừng nên có dấu chắm ngắt đoạn, và cũng không nên móc trở lại nghe em.

Em Hoàng thủy Phương, Saigon : Em dễ thương quá đi thôi. Chị mến em lắm đó em nhĩ.

Các em : Nguyễn thị Dung, Saigon — Nhật lệ Thu, Sadee — Thu Hằng, Vũng Tàu — Kim Loan, Mỹ Tho — Hoa trạng Nguyên, Long Khánh — Đặng thu Hương, Đà Nẵng — Kim Oanh, Saigon — Lê quốc Thắng, Nha Trang — Hàn nhật Phương, Chương Thiện — Phương Lan, Saigon — Ngọc Hải, Vĩnh Long — Tấn Đầu, Bình Long — Thoại Anh, Gia Định — Thương Trang, Saigon :

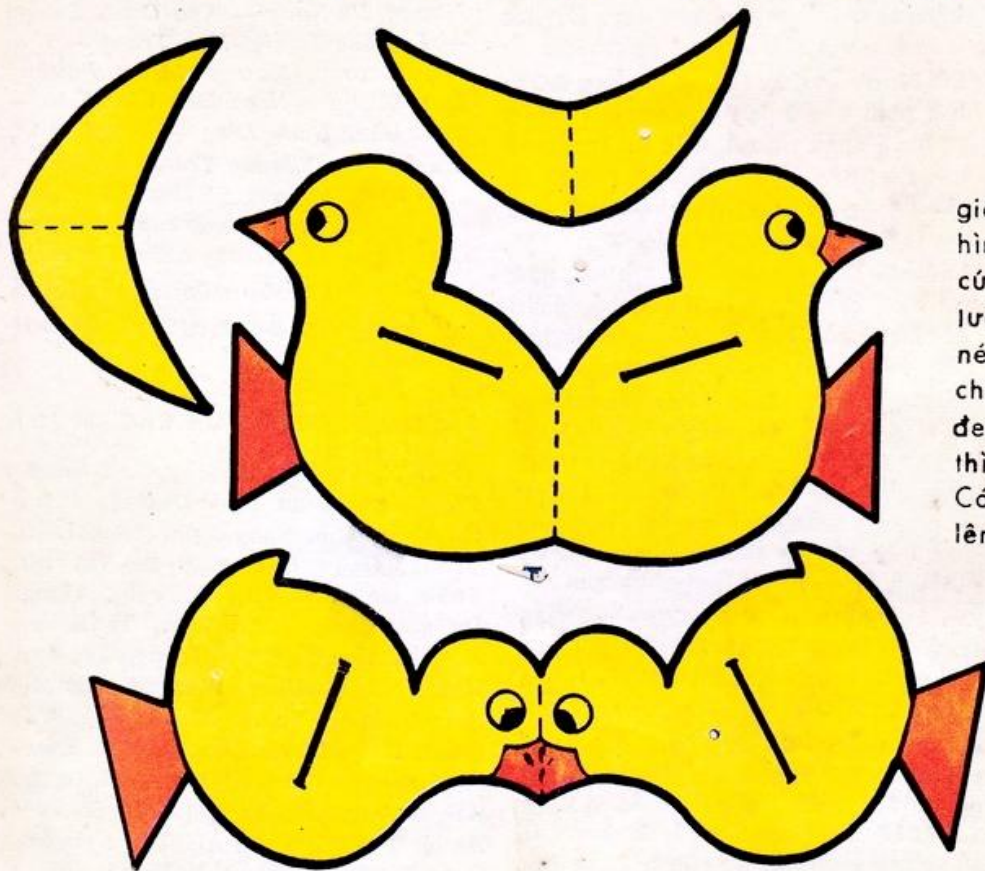
Chị đã nhận được thư. Hãy cười và nổi vòng tay lớn với các bạn trong khu Đại Đoàn Kết này các em nhĩ.

Thương mến tất cả các em
CHỊ ĐỖ PHƯƠNG KHANH

BÀI NHẬN ĐƯỢC CỦA CÁC EM (11)

Thảo Ngọc, Lê quang Uy, Thu Hằng, Cổ Non, Trần thái Dương, Phan thị Ngọc Bích, Nguyễn phi Hùng, Lịch Trung, Quốc Cường, Bạch Vi, Anh Tuấn, Hoài linh Vũ, Lê Trung, Dung Durg, Giang hơn Văn, Ti Belle, Nguyễn thanh Thủy Trang, Sa Sy, Hoàng Nga, Diễm Phương, Bơ ti Nguyệt, Miên Trinh, Xa cát Lê, Võ thành Doãn, Lê văn Hải Hải, T.H. Lan, Hoài nguyên Giang, Hùng Nhã, Bạch Hải Đường, Hoàng thị Nguyệt Vy, Hà lệ Thanh, Thân Ái, Đỗ nguyên Ngọc Bích, An Giang, Nhân Ái, Rêu Xanh, Vy Ty, Em-Pi, Hoàng Diệp, Minh Hoàng, Danh Ngân, Thảo trọng Nhị Hà, Sói Con, Cự Hoàng, Lan Thâu, Ngọc Hải, Đoàn thị Anh Đào, Uyên thủy Vũ, Hồ Quê, Hương Trang, Phụng thị Việt Chinh, Lê Duy, Phụng thị Việt Trang, Thương Trang, Huyền nữ Trang Thu, Suối Trong, Nguyễn đức Minh, Phong Thanh, Thảo Ngọc, AX Áo tím, Sóng trùng Dương, Phan thị Mai Hương, Hương hoài Lộc, Võ duy Thông, Huỳnh văn Nhân, Lê thị Túy Phương, Uyên Vũ, Vi Lầu, Chim Xanh, Chánh trung Lý, Diễm Phương, Áo trắng Hùng Vương, Vũ huyền Linh, Mặc nguyên Phương, Trương quý Hoàng Nhân, Mây Mờ, Rêu Xanh, Lưu Ly, Ti Cạn, Hoa châu Thổ, Sao Đêm, Mây Nhà, Nhật Nam, Thanh hoài Sơn, Mộng uyên Long, Nguyễn Vũ, Tạ chí Thân, Trương Giang, Phương thủy Yến Thu, Hoàng Lê, Trần ánh Tuyết, Thanh Thanh, Vương anh Dũng, Tuấn Dũng, Hùng Nhã, Trần thị Minh Yến, Thảo Điều, Huyền mỹ Dư, Hoàng đức Thanh Kiên, Triều Chinh, Trần thanh Uyên, T.Đ.Q.T. Trí Đức, Bạch Tuyết, Mực từ Niệm, Ngô thành Nhơn, Hoài nguyên Giang, Thiên bất Hủ, Hoàng văn Hiên, Đan Thu, H. Nghi, Nhật lệ Thu, Tống Khanh, Hoài nhật Vũ, Đình Dũng, Nguyễn thị Kim Khánh, Dung kim Anh, Nguyễn thị Thanh Diễm, Linh lăng Thảo, Thúy Minh.

THỦ CÔNG BẦY BÀN CHƠI TRUNG THU

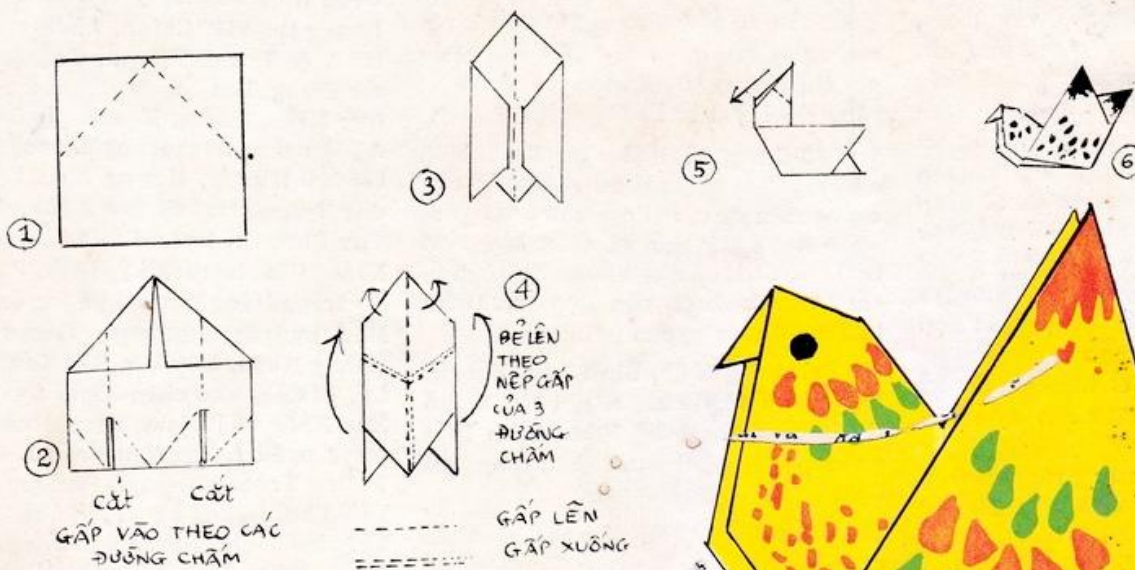


BẦY GÀ DỄ THƯƠNG

Các em can hai chú gà này ra giấy thủ công màu vàng rồi dán hình can được lên một miếng bìa cứng. Sau đó cắt theo hình. Dùng lưỡi lam rạch mỗi bên mình gà một nét dài để lùa cánh vào. Mỏ gà, chân gà dán giấy đỏ. Mắt dán màu đen. Nếu không có giấy thủ công thì dùng bút vẽ tô màu cũng được. Có thể làm một bầy gà đem trưng lên bàn, nom rất vui mắt.

NGÔ BÁ CƯỜNG (sưu tầm)

GÀ MẸ HIỀN TỪ



Các em dùng một tấm giấy thủ công màu vàng hình vuông, gấp và cắt theo hình từ 1 đến 6. Sau đó dùng bút xanh, đỏ điểm tô cho gà mẹ, theo như hình mẫu.

NGUYỄN-TÙNG (Theo Happy Origami trong tủ sách Whale Book)